

Số: /BC-SGTVT

Quảng Ngãi, ngày tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Đoàn Giám sát Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh

Thực hiện nội dung Quyết định số 34/QĐ-ĐĐBQH ngày 26/3/2024 của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 35/KH-ĐGS ngày 26/3/2024 của Đoàn Giám sát Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh về giám sát “việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Sở Giao thông vận tải báo cáo kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (TTATGT) từ năm 2009 đến hết năm 2023 trên địa bàn tỉnh như sau:

Phần I: KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Khái quát về đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương có liên quan đến thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT.

Tỉnh Quảng Ngãi nằm ở duyên hải Nam Trung Bộ, là tỉnh nằm trong vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, đồng thời cũng nằm trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, trong đó Khu kinh tế Dung Quất được Chính phủ chọn để xây dựng nhà máy lọc dầu đầu tiên của cả nước, góp phần đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế tỉnh theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Quảng Ngãi có Quốc lộ 1, đường sắt Bắc-Nam, đường Cao tốc Đà Nẵng-Quảng Ngãi (đang triển khai xây dựng tuyến cao tốc Quảng Ngãi-Hoài Nhơn), Quốc lộ 24, Cảng biển nước sâu Dung Quất, đây là những tuyến, đầu mối giao thông quan trọng kết nối giữa các tỉnh miền Bắc, miền Nam với các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên, thúc đẩy giao lưu trao đổi hàng hoá, phát triển kinh tế-xã hội với an ninh quốc phòng. Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh còn có các tuyến quốc lộ (Quốc lộ 24B và Quốc lộ 24C), các tuyến đường tỉnh, đường huyện, đường xã liên kết với nhau tạo thành hệ thống giao thông đường bộ đa dạng, kết nối giao thương thuận lợi từ tỉnh đến huyện, đến xã, đến thôn, xóm trên địa bàn tỉnh.

Được sự quan tâm của Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải, hệ thống cảng biển, hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đầu tư phát triển đột phá theo hướng đồng bộ, hiện đại. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch đạt kết quả tích cực. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao. Văn hóa, giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học - công nghệ có bước phát triển, đạt nhiều kết quả quan trọng. Quốc phòng, an ninh chính trị và

trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; thể trận quốc phòng toàn dân được củng cố vững chắc; quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế được tăng cường và mở rộng.

2. Tình hình bảo đảm TTATGT

Trên cơ sở Luật Giao thông đường bộ năm 2008; Luật giao thông đường thủy nội địa năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa năm 2015; Bộ luật hàng hải Việt Nam năm 2015; Luật Đường sắt năm 2017; Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia năm 2019, các văn bản hướng dẫn Luật, các Quyết định, Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận, các chỉ đạo sát sao của Trung ương phù hợp đối với từng giai đoạn có ảnh hưởng tới công tác đảm bảo TTATGT trên địa tỉnh, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các sở, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội tham mưu việc triển khai thực hiện theo nhiệm vụ bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh như:

- Chú trọng, đẩy mạnh, đa dạng các hình thức tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo đảm TTATGT; Mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội đã triển khai xây dựng các mô hình bảo đảm TTATGT như: “tổ tự quản”, “đoạn đường tự quản”, khu dân cư bảo đảm an toàn giao thông”, “khu dân cư 6 không” đạt hiệu quả cao, góp phần bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung nguồn lực lớn, tạo sự phát triển đột phá về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông. Nhiều dự án phát triển hạ tầng giao thông quy mô lớn, quan trọng, có ý nghĩa chiến lược đối với sự phát triển của tỉnh Quảng Ngãi và cả vùng kinh tế trọng điểm miền Trung như: Cảng Bến Đình huyện Lý Sơn, cao tốc Đà Nẵng-Quảng Ngãi, cầu Cổ Lũy, đường ven biển Dung Quất-Sa Huỳnh, hệ thống bến cảng tại Khu Kinh tế Dung Quất, dự án cải tạo, mở rộng Quốc lộ 1 ...

- Xây dựng và trình Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*tại Quyết định 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ*). Đây là một cơ sở để tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng, trong đó có hệ thống hạ tầng giao thông đường bộ, hạ tầng đô thị, góp phần bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh.

- Cùng với sự phát triển mọi mặt đời sống xã hội, quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa trên địa bàn tỉnh đã thu hút nhiều nhà đầu tư, xây dựng các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh, kéo theo đó là số lượng phương tiện vận chuyển đất, đá, nguyên vật liệu xây dựng thi công các công trình, dự án nêu trên gia tăng nhanh chóng. Bên cạnh các cá nhân, tổ chức hoạt động vận tải chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về TTATGT thì vẫn còn một số cá nhân, tổ chức hoạt động vận tải vì lợi nhuận mà vi phạm các quy định của pháp luật về TTATGT như: Chở hàng quá tải trọng, quá kích thước thành, thùng xe, để rơi vãi, chảy nước xuống đường gây mất vệ sinh môi trường và mất an toàn giao thông... tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây tai nạn giao thông (TNGT), nhất là trên các tuyến đường trọng điểm (*Quốc lộ 1, Quốc lộ 24, Quốc lộ 24B, Quốc lộ 24C, đường ven biển Dung Quất-Sa Huỳnh*), các địa bàn trọng điểm: Khu Kinh tế Dung Quất (*huyện Bình Sơn*), Khu Công nghiệp - Đô thị và Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi, Khu Công nghiệp Tịnh Phong (*huyện Sơn Tịnh*).... tình hình TNGT tuy được kiểm chế cả ba tiêu chí qua từng năm nhưng chưa thực sự bền vững, số người chết do TNGT vẫn còn ở mức cao, tiềm ẩn nhiều yếu tố diễn biến phức tạp.

Phần II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ BẢO ĐẢM TTATGT

A. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ (từ ngày 01/7/2009 đến hết ngày 31/12/2023)

1. Ưu điểm

1.1. Ưu điểm nổi bật về kết quả bảo đảm TTATGT đường bộ

- Trên cơ sở Luật Giao thông đường bộ 2008, các Văn bản hướng dẫn Luật liên quan, các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận, Quyết định liên quan của Trung ương, công tác đảm bảo TTATGT đường bộ ngày càng được quan tâm, quản lý một cách chặt chẽ, khoa học, hợp lý tạo ảnh hưởng tích cực đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương, tổ chức chính trị-xã hội, cơ quan, đơn vị có liên quan đã xác định công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông là trách nhiệm của toàn dân, toàn xã hội.

- Trước tình hình người và phương tiện tham gia giao thông ngày càng tăng, tình hình giao thông vận tải ngày càng phức tạp do xu thế phát triển kinh tế xã hội tất yếu, xu hướng dân số tăng cơ học, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương, tổ chức chính trị-xã hội, cơ quan, đơn vị có liên quan đã chỉ đạo và triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục ý thức về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo và quản lý đối với từng lĩnh vực: đầu tư xây dựng công trình giao thông, quản lý kết cấu hạ tầng giao thông và an toàn giao thông, quản lý vận tải, quản lý phương tiện và người lái. Các cơ quan chức năng tăng cường đổi mới, ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông. Kết quả nổi bật trong công tác bảo đảm TTATGT đường bộ được thể hiện rõ nét thông qua:

+ Luật Giao thông đường bộ năm 2008 đã tạo hành lang pháp lý cho hoạt động giao thông vận tải đường bộ; góp phần hình thành ý thức tuân thủ pháp luật và văn hóa giao thông của người tham gia giao thông, bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên toàn tỉnh; thúc đẩy phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

+ Các lực lượng chức năng của tỉnh, nhất là Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải đã tăng cường lực lượng, phương tiện, trang thiết bị công cụ hỗ trợ tập trung duy trì thường xuyên hoạt động tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về TTATGT, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm luật giao thông đường bộ. Mở các đợt cao điểm bảo đảm TTATGT, trật tự xã hội, sử dụng tối đa các phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ để nâng cao hiệu quả việc giám sát, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về TTATGT; duy trì kiểm tra, bảo đảm trật tự tại các bến xe khách tổ chức kiểm tra các điều kiện kinh doanh vận tải về phương tiện, người lái xe, số lượng hành khách, hàng hóa vận chuyển trước khi xuất bến; không cho xuất bến đối với các trường hợp vi phạm nghiêm trọng các quy định về điều kiện kinh doanh vận tải và an ninh, trật tự, bảo đảm ATGT. Nhờ vậy đã duy trì tình

hình TTATGT ổn định, không xảy ra đua xe trái phép, tai nạn giao thông được kiểm chế. Không xảy ra ùn tắc giao thông ...

+ Kết cấu hạ tầng giao thông đã có bước phát triển vượt bậc, nhiều công trình giao thông có vai trò liên kết vùng, khu vực đã hoàn thành như: Dự án cao tốc Đà Nẵng-Quảng Ngãi, cao tốc Quảng Ngãi-Hoài Nhơn; cầu Cỏ Lũy, đường ven biển Dung Quất-Sa Huỳnh, dự án cải tạo, mở rộng Quốc lộ 1, Quốc lộ 24.

+ Công tác xây dựng, phát triển đô thị tại thành phố Quảng Ngãi và các huyện, thị xã được tập trung triển khai, không gian đô thị đã được mở rộng theo hướng văn minh, hiện đại. Các ngõ phố, hè đường phố được đầu tư chỉnh trang đồng bộ.

+ Hạ tầng giao thông phát triển, trật tự an toàn giao thông ổn định đã góp phần không nhỏ vào sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

1.2. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm TTATGT đường bộ.

- HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 29/4/2014 về một số giải pháp tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

- Sở Giao thông vận tải đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương căn cứ tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản, bao gồm cả văn bản quy phạm pháp luật để chỉ đạo, quy định công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh.

- Ban ATGT tỉnh, Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải đã ban hành hơn 200 kế hoạch, hơn 1.000 văn bản chỉ đạo, đơn đốc liên quan đến công tác bảo đảm TTATGT. Tham mưu cho UBND tỉnh các văn bản chỉ đạo, triển khai một số chỉ thị, kế hoạch, công điện, công văn chỉ đạo của Trung ương. Tham mưu cho UBND tỉnh điều hành công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên toàn tỉnh như: Tổ chức ra quân đầu năm ATGT, kiểm tra, chỉ đạo thực hiện công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong dịp nghỉ Lễ, Tết, hoạt động kinh doanh vận tải, khám sức khỏe lái xe kinh doanh vận tải, công tác tuyên truyền và phối hợp đảm bảo an toàn giao thông giữa các sở, ngành, địa phương với nỗ lực nhằm kéo giảm ùn tắc và tai nạn giao thông so với cùng kỳ năm trước.

- Hàng năm, Sở Giao thông vận tải: Ban hành các kế hoạch, quyết định và các văn bản chỉ đạo, đơn đốc, điều hành về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông và hoạt động vận tải đường bộ; bảo trì hệ thống hạ tầng giao thông đường bộ, cấp giấy phép lái xe đường bộ, tuần tra xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các CTGT tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện thành công nhiều dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông đường bộ góp phần đáng kể trong công tác đảm bảo TTATGT và chống ùn tắc trên địa bàn tỉnh; ứng phó với tình hình lượng người và phương tiện tham gia giao thông ngày càng tăng; phối hợp với chính quyền địa phương rà soát, xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông, điều chỉnh tổ chức giao thông hợp lý nhất để đảm bảo ATGT trên địa bàn tỉnh.

- Công an tỉnh đã xây dựng hơn 1000 văn bản chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm TTATGT đường bộ như: Luật Giao thông đường bộ; Luật Xử lý vi phạm hành chính; các

Nghị định của Chính phủ về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; triển khai đồng bộ các biện pháp công tác bảo đảm TTATGT như: tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT đường bộ; tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về TTATGT đường bộ; chỉ huy, điều khiển giao thông đường bộ; điều tra, giải quyết tai nạn giao thông đường bộ; đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ... Tổ chức sơ kết, tổng kết các chuyên đề về công tác bảo đảm TTATGT như: tổng kết Luật Giao thông đường bộ; sơ kết 03 năm thực hiện Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia; triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 23/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện các giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn TNGT nghiêm trọng trong hoạt động vận tải; Chỉ thị số 02/CT-BCA ngày 03/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc tăng cường công tác bảo đảm TTATGT của lực lượng Công an nhân dân trong tình hình mới. Đồng thời yêu cầu cán bộ, chiến sĩ gương mẫu thực hiện, tích cực vận động gia đình và người thân nghiêm túc chấp hành, thường xuyên đấu tranh, phê phán, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về TTATGT; ban hành Quyết định số 1445/QĐ-CAT-PV11(CS) ngày 16/8/2013 về thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm TTATGT đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa (Chỉ thị số 18-CT/TW), Quyết định số 1446/QĐ-BCĐ-PV11(CS) ngày 16/8/2013 về việc thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW, Ban Chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW Công an tỉnh đã ban hành Quyết định số 1940/QĐ-BCĐ-PV11(CS) ngày 04/10/2013 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW. Triển khai thực hiện “Phần mềm xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ”.

- Các Sở, ngành, địa phương đều triển khai thực hiện các chỉ đạo và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn trong công tác đảm bảo TTATGT đường bộ trong giai đoạn 2009-2023.

1.3. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự ATGT đường bộ

- Trong 15 năm qua, UBND tỉnh đã thường xuyên chỉ đạo Ban ATGT tỉnh, các sở, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh và các cơ quan báo, chí đóng trên địa bàn tỉnh đã tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về TTATGT. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được tổ chức rộng khắp, bằng nhiều hình thức với nội dung trọng tâm là phổ biến, quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật, Chỉ thị của Trung ương về bảo đảm TTATGT¹.

¹ Điển hình như: Luật Giao thông đường bộ năm 2008; Nghị định số 91/2009/NĐ-CP ngày 21/10/2009 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; Nghị định số 34/2010/NĐ-CP ngày 02/4/2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/2/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 171/2013/NĐ-CP của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông”; Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019; Nghị định số 100/2019/NĐ-CP

- Công tác tuyên truyền được thực hiện qua nhiều hình thức: tổ chức Hội nghị, phát sách giáo dục kỹ năng tham gia giao thông an toàn cho các trường học, hỏi đáp về pháp luật ATGT, băng, đĩa, tài liệu giảng dạy về an toàn giao thông, cuộc thi tìm hiểu về pháp luật an toàn giao thông cho nhiều đối tượng là: thanh thiếu niên, phụ nữ, nông dân, cựu chiến binh, học sinh...; thiết kế, sản xuất các ấn phẩm tuyên truyền theo chủ đề (*tờ rơi, áp phích, video – clip...*) treo trên các tuyến đường trọng yếu, cổng trường học; cảnh báo TNGT trên các tuyến đường tiềm ẩn TNGT cao.

- Sở Giao thông vận tải đã phối hợp với Đài Truyền hình và Phát thanh tỉnh thực hiện các phóng sự về công tác đảm bảo TTATGT và các tin, bài với các Báo: Giao thông vận tải, Quảng Ngãi ...; phối hợp với Hiệp hội vận tải ô tô tỉnh Quảng Ngãi và các đơn vị vận tải tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho lái xe và nhân viên phục vụ trên xe; chỉ đạo Thanh tra Sở Giao thông vận tải đã triển khai in các tờ rơi về các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ - đường sắt; tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực vận tải đến hơn 5000 đơn vị vận tải hành khách, hàng hóa như Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, Thông tư số 55/2014/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một điều của Thông tư số 31/2011/TT-BGTVT ngày 15/4/2011 về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu; Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ. Ngoài ra Sở Giao thông vận tải có nhiều văn bản hướng dẫn, đôn đốc, tuyên truyền các văn bản quy phạm đến các đơn vị vận tải hành khách, hàng hóa để triển khai thực hiện trong đó có Thông tư 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; công bố tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ; Thông tư số 35/2013/TT-BGTVT ngày 21/10/2013 của Bộ Giao thông vận tải quy định về xếp hàng hóa trên xe ô tô khi tham gia giao thông trên đường bộ; Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái.

- Công an tỉnh đã phối hợp với cấp ủy, chính quyền các địa phương mở các lớp tập huấn, tổ chức các hội thi, triển khai xây dựng các mô hình, câu lạc bộ gắn với công tác bảo đảm TTATGT, cụ thể: Triển khai mô hình “Văn hóa giao thông

trong học sinh, sinh viên”², Khu dân cư “6 không”³; tổ chức các cuộc thi, tuyên truyền bằng hình thức sân khấu hoá; phối hợp giữa các Trung tâm nghiệp vụ giao thông vận tải với các ngành, hội đoàn thể tổ chức đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe ô tô, mô tô cho cán bộ, hội viên tại địa phương; cấp phát sách về an toàn giao thông; thành lập các câu lạc bộ gắn với bảo đảm TTATGT; tham gia cuộc thi tìm hiểu giao thông trên Internet... Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giáo dục kiến thức an toàn giao thông cho học sinh, sinh viên, công nhân và chủ các doanh nghiệp kinh doanh vận tải, công nhân các khu công nghiệp, khu kinh tế bằng các nội dung, hình thức tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng⁴. Hằng năm, tổ chức Hội nghị tuyên truyền pháp luật về TTATGT cho các doanh nghiệp kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh; tại hội nghị, đã tổ chức cho các đơn vị ký cam kết chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về TTATGT⁵; chủ động phối hợp với tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thực hiện nếp sống “Văn hóa giao thông” lồng ghép với thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, vận động đoàn viên, hội viên, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân tham gia bảo đảm TTATGT với nhiều hình thức phong phú gắn với các phong trào, mô hình trong cộng đồng như: Mô hình “Đoạn đường tự quản”, “Công trường an toàn giao thông”, “Phụ nữ tham gia đảm bảo TTATGT vì hạnh phúc của mọi gia đình”, “Đường quê an toàn”, “Hiến đất làm đường giao thông nông thôn”, “An toàn giao thông với bình yên sông nước”, “Em yêu đường sắt quê em”...; Thường xuyên quán triệt mỗi cán bộ, đảng viên trong đơn vị phải gương mẫu và có trách nhiệm tuyên truyền, vận động mọi người và người thân trong gia đình nâng cao ý thức tự giác chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về TTATGT; phối hợp với hội, đoàn thể và chính quyền địa phương thông qua phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc lồng ghép tuyên truyền các quy định của pháp luật về TTATGT để nâng cao ý thức của người dân khi tham gia giao thông⁶. Lực lượng Công an các cấp đã tham mưu, lắp đặt 3.972 pano, biểu đồ TNGT và xây dựng nội dung 217 biển

2 Triển khai tại Trường THPT Trần Quốc Tuấn và THPT Tư Nghĩa 1; Trường Đại học Tài Chính - Kế toán; Trường THPT Bình Sơn...

3 Khu dân cư không còn hộ đói, giảm dần hộ nghèo, tăng hộ khá, giàu; khu dân cư không có tệ nạn xã hội, mại dâm, ma túy, HIV/AIDS; khu dân cư không có tội phạm nghiêm trọng xảy ra; khu dân cư không có đơn thư khiếu nại vượt cấp; khu dân cư không có người vi phạm các quy định về TTATGT...

4 Công an một số huyện miền núi (Ba Tơ, Sơn Hà, Sơn Tây, Trà Bồng, Minh Long) đã phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin huyện biên tập, tuyên truyền pháp luật về TTATGT bằng tiếng Việt, tiếng H're, Cor để phục vụ bà con dân tộc thiểu số. Phòng PC08 và Công an huyện (Bình Sơn, Sơn Tịnh, Tp Quảng Ngãi, Mộ Đức, TX Đức Phổ...) xây dựng nội dung tuyên truyền, tờ rơi ngắn gọn, dễ hiểu để học sinh, sinh viên dễ nhớ, dễ thực hiện.

5 100% doanh nghiệp kinh doanh vận tải có nhiều phương tiện trên địa bàn tỉnh đều ký cam kết thực hiện các quy định của pháp luật về TTATGT, với các nội dung như: Không chở hàng quá tải, quá khổ, coi nới thành thùng xe, chở quá số người quy định; không để lái xe và phụ xe sử dụng chất ma túy, rượu, bia; kiểm tra nhanh cồn, ma túy đối với lái xe trước khi điều khiển phương tiện; tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ, kiểm tra ma túy cho lái xe và phụ xe...

6 Đã tổ chức 14.685 buổi tuyên truyền trực tiếp; 41.072 tuyên truyền lưu động trên các tuyến quốc lộ, tại các xã, khu dân cư, cơ quan, trường học trên toàn tỉnh với hơn 3,5 triệu lượt người tham dự; thông qua công tác tuần tra, kiểm soát đã phổ biến cho hơn 17.500 lượt lái xe, lái tàu, nhân viên phục vụ trên xe các quy định pháp luật về TTATGT; tổ chức 52 lớp tập huấn chuyên sâu kiến thức pháp luật và kỹ năng tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông cho gần 3.700 người làm công tác phổ biến giáo dục pháp luật tại 21 xã, phường, thị trấn và gần 300 giáo viên giảng dạy môn giáo dục công dân; biên soạn và cấp, phát 249.787 tờ rơi, tài liệu phổ biến pháp luật về TTATGT.

báo theo Nghị định số 100/2019/NĐ-CP gắn trên các trụ cột đèn giao thông trong địa bàn tỉnh; Phối hợp với Ban ATGT tỉnh, VTV1, VTV8, Đài PTQ, ANTV, chuyên mục An ninh Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi, Website Công an tỉnh, website Cục CSGT xây dựng 7.257 tin, bài phóng sự về tuyên truyền về công tác bảo đảm TTATGT. Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên Công an tỉnh tổ chức tuyên truyền pháp luật về TTATGT tại các xã vùng núi, vùng biển, đảo, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp và các trường cấp I, II, III trên địa bàn tỉnh...

- Sở Giáo dục và Đào tạo: Thường xuyên chỉ đạo các cơ sở giáo dục tích cực triển khai, tổ chức các cuộc thi, chương trình giáo dục về ATGT theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục đào tạo, Ủy ban An toàn giao thông quốc gia, Ban an toàn giao thông tỉnh hàng năm, cụ thể: chỉ đạo triển khai tài liệu giảng dạy Chương trình giáo dục “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” cho tất cả các trường THCS, THPT trên địa bàn tỉnh đầy đủ, hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; phát động triển khai Hội thi “Giao thông học đường”, Hội thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” từ năm 2016 đến nay và đạt kết quả rất cao; triển khai thực hiện Chương trình tặng mũ bảo hiểm cho học sinh lớp Một hàng năm, mỗi năm số học sinh vào lớp Một được tặng trên 20.000 mũ bảo hiểm...

- Sở Thông tin và Truyền thông: Hằng năm đều ban hành nhiều văn bản hướng dẫn tuyên truyền chuyên đề như: hướng dẫn tuyên truyền về chủ đề “Xây dựng văn hóa giao thông gắn với nâng cao trách nhiệm, siết chặt kỷ cương của người thực thi công vụ” với mục tiêu “tính mạng con người là trên hết”; “Vui hè cùng an toàn giao thông”; Công tác đảm bảo giao thông trong dịp Tết Nguyên đán; Ngày giải phóng miền Nam; “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông”; Hướng dẫn tuyên truyền an toàn giao thông trong thời gian diễn ra các kỳ thi tốt nghiệp THPT, tuyển sinh Đại học, Cao đẳng, các biện pháp tuyên truyền bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa; hướng dẫn các cơ quan báo chí, Phòng VH TT, hệ thống truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố có kế hoạch tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền về tình hình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, trong đó có lồng ghép nội dung hướng dẫn tuyên truyền về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong tháng; Tổ chức soạn thảo, ghi âm đĩa CD nội dung tuyên truyền công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong Tuần lễ an toàn giao thông cho người đi bộ. Soạn thảo, ghi âm đĩa CD tuyên truyền về vấn đề sản xuất, kinh doanh và sử dụng mũ bảo hiểm (số lượng 300 đĩa) gửi về các Phòng Văn hóa & Thông tin, hệ thống truyền thanh 13 huyện, thị xã, thành phố và 173 Đài Truyền thanh cấp xã nhằm tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân; biên soạn, ghi đĩa CD Tiểu phẩm “Cho tôi nộp phạt” thời lượng 16 phút và nhân bản 500 CD cấp phát cho các địa phương trong tỉnh để tổ chức tuyên truyền. In ấn 40 băng-rôn và 202pa-nô với khẩu hiệu tuyên truyền về an toàn giao thông đường bộ treo tại các khu vực trọng điểm thành phố Quảng Ngãi, thị trấn Sơn Tịnh, thị trấn La Hà, Sông Vệ, các tuyến đường bộ.

- Ban ATGT các huyện, thị xã, thành phố tích cực tuyên truyền trên Hệ thống thông tin cơ sở; chỉ đạo các Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong nhân dân tại địa phương trên hệ thống loa truyền thanh hàng năm với hàng trăm tin, bài tuyên truyền về công

tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Hàng năm UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức các cuộc ra quân, tổng kết công tác đảm bảo TTATGT, tổ chức các hội nghị, hội thi về an toàn giao thông.

- Các tổ chức chính trị - xã hội: Tổ chức các lớp tập huấn, truyền thông phổ biến tài liệu về công tác bảo đảm TTATGT; tổ chức các hội thi, hội nghị tuyên truyền, xây dựng nhiều mô hình tuyên truyền về TTATGT. Huy động các lực lượng tham gia công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh⁷. Qua đó, góp phần quan trọng trong công tác bảo đảm TTATGT, kiểm chế, giảm thiểu TNGT đường bộ trên địa bàn tỉnh.

- Các cơ quan thông tin đại chúng: Các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh đăng tải hàng nghìn tin, bài, ảnh trung bình mỗi năm liên quan đến công tác đảm bảo TTATGT trên địa bàn tỉnh. Các tin, bài cập nhật trên báo điện tử, trang thông tin điện tử có số lượng người xem rất cao và chia sẻ rộng rãi trên các fanpage mạng xã hội. Cổng thông tin điện tử tỉnh thường xuyên kịp thời đăng tin bài, ảnh tuyên truyền liên quan đến công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông; tích cực tuyên truyền trên các nền tảng số thu hút sự quan tâm, chia sẻ và đánh giá cao của người dân. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh duy trì tuyên truyền về việc thực hiện Luật Giao thông đường bộ, các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm TTATGT, cảnh báo các nguy cơ cao gây TNGT, hướng dẫn các biện pháp phòng tránh TNGT được tuyên truyền trong các bản tin thời sự hàng ngày và các chuyên đề về ATGT... Báo Quảng Ngãi phân công phóng viên theo dõi, tác nghiệp trên địa bàn tỉnh, đưa tin, phản ánh công tác đảm bảo trật tự ATGT của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tuyên truyền phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm và vi phạm pháp luật trong nhân dân... phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan mỗi tháng báo bố trí từ 5 - 7 kỳ, mỗi kỳ từ 1/2 - 1 trang báo tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, công tác bảo đảm an ninh trật tự và trật tự ATGT; mỗi tháng 1 kỳ, mỗi kỳ 1/2 trang về chuyên mục ATGT, thực hiện hàng nghìn tin, bài, ảnh, video tuyên truyền về công tác đảm bảo trật tự ATGT

⁷ Điển hình như: Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cung cấp 25.000 mẫu đăng ký Khu dân cư và Gia đình bảo đảm trật tự an toàn giao thông hàng năm, cấp 198 cuốn sách “Con đường, con người” của nhà văn Thế Kỷ cho các xã, phường, thị trấn và 13 huyện, thị xã, thành phố; cấp 1.670 tờ áp phích, cấp 6.000 tờ rơi, 1.500 tập tài liệu để tuyên truyền công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông; cấp 70 băng rôn tuyên truyền hưởng ứng “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông” cho các xã triển khai điểm và các huyện, thị xã, thành phố. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức 80 lớp tập huấn, truyền thông phổ biến các tài liệu pháp luật về bảo đảm TTATGT cho 6.695 cán bộ, hội viên, phụ nữ trên địa bàn tỉnh; đồng thời, hướng dẫn thành lập và duy trì hoạt động 25 Câu lạc bộ “Phụ nữ với pháp luật ATGT” trong toàn tỉnh sinh hoạt hiệu quả; cấp phát trên 3.000 tờ rơi, tài liệu về TTATGT đường bộ cho 173 xã, phường, thị trấn của 13 huyện, thị, thành phố; Tổ chức 04 hội thi cấp tỉnh về tìm hiểu pháp luật về bảo đảm TTATGT (với hình thức sân khấu hóa) có 402 thí sinh tham gia và hơn 1.300 cổ động viên tham dự; tổ chức khảo sát 145 phụ nữ và gia đình phụ nữ bị tác động, ảnh hưởng do tai nạn giao thông tại 12 xã của 6 huyện. Tỉnh đoàn thành lập trang Fanpage, Facebook tại 13/13 huyện, thị, thành đoàn, 173/173 Đoàn xã, phường, thị trấn; 225/225 Đoàn cơ sở để tuyên truyền hoạt động về TTATGT, xây dựng mô hình “Sáng – Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn” tại các xã, phường, thị trấn; nhân rộng mô hình thanh niên xung phong tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông, tập trung khu vực công trường học; tổ chức Ngày hội Thanh niên với Văn hoá giao thông, phối hợp với Head của Honda tổ chức tuyên truyền ATGT, tặng mũ bảo hiểm cho thanh, thiếu niên. Liên đoàn lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội chữ thập đỏ tỉnh, Hội cựu chiến binh tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức tốt công tác tuyên truyền về đảm bảo TTATGT theo các nhóm đối tượng do mình quản lý.

1.4. Đăng ký, cấp, thu hồi biển số phương tiện giao thông đường bộ; cấp, thu hồi giấy chứng nhận chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện giao thông đường bộ; quy định cụ thể điều kiện, phạm vi hoạt động của xe thô sơ tại địa phương mình

- Công tác Đăng ký, cấp, thu hồi biển số phương tiện giao thông đường bộ: Công an tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1388/KH-CAT-PV01(PC08) ngày 27/7/2020 về triển khai thực hiện các Thông tư số 58, 59, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 75 năm 2020 của Bộ Công an; Kế hoạch số 1762/KH-CAT-PC08 ngày 05/5/2022 về tập huấn công tác đăng ký xe theo Thông tư số 15/2022/TT-BCA, Thông tư số 16/2022/TT-BCA ngày 06/4/2022 của Bộ Công an và thực hiện dịch vụ công mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an, Cổng dịch vụ công Quốc gia; Công văn số 4057/CAT-PV01(PC08) ngày 04/8/2023 về triển khai thực hiện Thông tư số 24/2023/TT-BCA, Thông tư số 25/2023/TT-BCA của Bộ Công an. Đến nay, đã phân cấp việc đăng ký xe ô tô cho 12 Công an cấp huyện và 96 Công an cấp xã...; Tổng số phương tiện hiện đang quản lý đến ngày 14/12/2023 là: 871.627 phương tiện (ô tô: 52.083; xe mô tô: 819.544); trong 10 năm qua, có 273.574 phương tiện xe ô tô, mô tô, xe máy, xe đạp điện, xe máy chuyên dùng, vận tải thủy lập thủ tục đăng ký mới, nâng tổng số phương tiện trên địa bàn tỉnh đến nay là 800.266 phương tiện (trong đó 797.508 xe ô tô, mô tô, xe máy, xe đạp điện, 2.466 xe máy chuyên dùng, 292 phương tiện vận tải thủy nội địa).

- Công tác cấp, thu hồi giấy chứng nhận chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện giao thông đường bộ: Trong giai đoạn 2009-2023: Các đơn vị đăng kiểm trên địa bàn tỉnh đã cấp 410.955 tem chứng nhận chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; thu hồi 03 tem chứng nhận chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

- Quy định cụ thể điều kiện, phạm vi hoạt động của xe thô sơ tại địa phương: Năm 2009, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 65/2009/QĐ-UBND ngày 31/12/2009 quy định về sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để hoạt động vận chuyển hàng hóa, hành khách trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; đến năm 2023, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 quy định về quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hoá của xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để thay thế Quyết định số 65/2009/QĐ-UBND ngày 31/12/2009, trong đó đã quy định cụ thể điều kiện, phạm vi hoạt động của xe thô sơ hoạt động trên địa bàn tỉnh, trong đó phân cấp UBND cấp huyện quản lý các loại phương tiện này.

1.5. Quản lý đào tạo, sát hạch, cấp, đổi, thu hồi GPLX

Trong giai đoạn 2009-2023:

- Công an tỉnh đã tổ chức sát hạch cấp Giấy phép lái xe hạng A2 cho 294 cán bộ, chiến sĩ, làm các thủ tục liên quan cho 780 cán bộ, chiến sĩ.

- Sở Giao thông vận tải tổ chức sát hạch, cấp GPLX cho 362.895 trường hợp, trong đó: cấp mới GPLX ô tô: 70.799 trường hợp; cấp mới GPLX mô tô: 292.096 trường hợp. Cấp đổi, cấp lại GPLX cho 224.495 trường hợp.

1.6. Quản lý về TTATGT đường bộ trong hoạt động vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải.

- Sở Giao thông vận tải:

+ Thường xuyên chỉ đạo Thanh tra Sở Giao thông vận tải phối hợp với lực lượng công an các địa phương: tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tích hợp xây dựng cơ sở dữ liệu hoạt động vận tải, cấp phép kinh doanh vận tải, theo dõi, khai thác dữ liệu tích hợp từ thiết bị giám sát hành trình gắn trên phương tiện vận tải để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về vận tải và an toàn giao thông⁸; triển khai nghiêm túc, quyết liệt các giải pháp đảm bảo trật tự, an toàn trong hoạt động vận tải đường bộ, xử lý các trường hợp vi phạm trong hoạt động vận tải hành khách, vận tải hàng hóa bằng container, xử lý tình trạng “xe dù, bên cóc” gây mất trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh; triển khai nhiều kế hoạch tuần tra, kiểm soát tại các tuyến đường trọng điểm, khu vực xung quanh các bến xe và các địa bàn phức tạp về trật tự vận tải như: thành phố Quảng Ngãi, huyện Bình Sơn, thị xã Đức Phổ, ...; xử lý xe dừng đỗ đón trả khách không đúng quy định, xe hợp đồng trái hình tuyến cố định, ...; Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc kiểm tra, rà soát hoạt động của các bến xe khách, quản lý biểu đồ chạy xe theo quy định ...;

+ Trực tiếp ban hành hơn 100 văn bản chỉ đạo tăng cường thực hiện các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong hoạt động kinh doanh vận tải, trong đó yêu cầu các đơn vị kinh doanh vận tải duy trì thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, các chỉ đạo, giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong hoạt động vận tải; rà soát tổ chức kiểm tra khám sức khỏe định kỳ cho lái xe tại các cơ sở y tế đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tăng cường tuyên truyền giáo dục nâng cao đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ lái xe ô tô; nghiêm túc chấp hành các quy định của Luật Giao thông đường bộ, không lái xe vượt quá tốc độ, không lái xe sau khi uống rượu, bia, sử dụng các chất kích thích; không chở hàng vượt quá tải trọng cho phép, không vận chuyển hàng cấm, hàng hóa bất hợp pháp, buôn lậu, gian lận thương mại; yêu cầu các đơn vị quản lý, khai thác bến xe khách nghiêm túc thực hiện việc kiểm tra và ký xác nhận vào Lệnh vận chuyển cho các phương tiện đủ điều kiện theo đúng quy định; thực hiện đúng quy định về dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ và các quy định của pháp luật khác có liên quan; hằng năm, thực hiện việc rà soát, công bố biểu đồ chạy xe tuyến vận tải khách cố định trên địa bàn

⁸ Phối hợp tổ chức lại tuyến vận tải khách Quảng Ngãi - Đà Nẵng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo thương hiệu vận tải chất lượng cao trên tuyến; theo đó, đã chuyển 26 chủ phương tiện đăng ký hoạt động tại 05 đơn vị vận tải nhỏ lẻ, manh mún về quản lý, tập trung tại 01 đơn vị vận tải có khả năng tài chính, tổ chức vận tải theo thương hiệu, đến nay hoạt động vận tải trên tuyến này đã cơ bản đi vào nề nếp, phương tiện đã từng bước đầu tư, nâng cấp đảm bảo chất lượng phương tiện hoạt động theo thương hiệu và nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện quy hoạch phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo Đề án đã được phê duyệt, nhằm hạn chế lưu hành xe cá nhân trên các tuyến huyết mạch, đến tháng 6/2013 đã hoàn thành Quy hoạch phát triển mạng lưới vận tải khách công cộng bằng xe buýt 2008 - 2015 (trước 29 tháng) và đang tiếp tục triển khai quy hoạch giai đoạn 2016 - 2025, trong đó, duy trì hoạt động hiệu quả trên 09 tuyến nội tỉnh; công bố đưa vào khai thác tuyến xe buýt thành phố Quảng Ngãi - Sân bay Chu Lai từ ngày 01/7/2016 và tuyến nối thành phố Quảng Ngãi - Sơn Hà - Sơn Tây vào hoạt động từ ngày 04/7/2016, xây dựng phương án tổ chức khai thác các tuyến xe buýt trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi. Trong 10 năm qua đã thực hiện chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, với số tiền gần 60 tỷ đồng. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển, đổi mới, nâng cấp 1.215 phương tiện vận tải đường bộ và 150 phương tiện vận tải thủy nội địa đảm bảo chất lượng nhằm nâng cao năng lực vận tải; đầu tư hạ tầng phục vụ xe buýt, phát triển phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt với tổng số tiền hơn 180 tỷ đồng.

tỉnh; tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt và công bố đưa vào khai thác 17 điểm dừng đón, trả khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trong việc đăng ký khai thác các tuyến vận tải cố định, đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục mạng lưới tuyến vận tải cố định. Tính đến thời điểm này, Sở Giao thông vận tải đã cấp 6.216 Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô cho các đơn vị kinh doanh vận tải; cấp phù hiệu, biển hiệu cho 14.4473 lượt phương tiện hoạt động kinh doanh vận tải bằng đường bộ trên địa bàn tỉnh (*xe vận tải khách theo tuyến cố định, xe trung chuyển, xe taxi, xe hợp đồng, xe buýt, xe container, đầu kéo, xe tải*).

+ Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 61/2016/QĐ-UBND ngày 05/12/2016 Quy định một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ lãi suất vay vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, phương tiện vận tải và hỗ trợ giá vé vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 43/2023/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh*); Về rà soát, điều chỉnh quy hoạch xe buýt, đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên tổ chức khảo sát các tuyến xe buýt để điều chỉnh phương án khai thác tuyến; đề xuất giải pháp phát triển hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh.

- Công an tỉnh: Tham mưu, phối hợp rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác an toàn giao thông để tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới, tạo hành lang pháp lý chặt chẽ và phù hợp quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế tại địa phương⁹. Đẩy mạnh việc cải cách hành chính trong lĩnh vực đăng ký, quản lý phương tiện và xử lý vi phạm hành chính về TTATGT, tạo điều kiện cho mọi tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính được thuận lợi, trong đó các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến công tác đảm bảo TTATGT nhận được sự hài lòng của người dân; đồng thời, từ năm 2013, Công an tỉnh đã đẩy mạnh việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Chỉ đạo triển khai thực hiện chuyển đổi biển số nền màu vàng đối với phương tiện kinh doanh vận tải; gắn camera giám sát hành trình; triển khai việc sử dụng dịch vụ thu phí sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử không dừng (ETC); Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ thông tin trong việc thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu đăng ký xe để quản lý phương tiện cơ giới đường bộ, phục vụ công tác bảo đảm TTATGT; đồng thời, phối hợp với ngành giao thông vận tải tổ chức kết nối và trao đổi thông tin hệ thống cơ sở dữ liệu về đăng ký, đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ nhằm thống nhất từ khâu đăng ký, đăng kiểm đến quá trình hoạt động của phương tiện.

1.7. *Tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật về TTATGT đường bộ; điều tra, giải quyết tai nạn giao thông, xử lý “điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn*

⁹ Đã tham gia dự thảo trình HĐND tỉnh ban hành mới 11 Nghị quyết và sửa đổi, bổ sung 03 Nghị quyết; UBND tỉnh ban hành mới 25 quyết định và sửa đổi, bổ sung 06 quyết định.

giao thông” đường bộ; khắc phục ùn tắc giao thông đường bộ; tổ chức cứu nạn, cứu hộ giao thông đường bộ

- Tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật về TTATGT đường bộ: Trong giai đoạn 2009-2023, các lực lượng chức năng trên địa bàn tỉnh đã tổ chức hơn 210.000 ca tuần tra, kiểm soát, với 769.000 lượt cán bộ, chiến sỹ, công chức tham gia; phát hiện, xử lý hơn 649.650 trường hợp vi phạm, với tổng số tiền 472.917 triệu đồng; tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe hơn 37.790 trường hợp. Thông qua công tác xử lý vi phạm đã thông báo 14.262 trường hợp về cơ quan công tác, địa phương nơi cư trú.

- Điều tra, giải quyết tai nạn giao thông

+ Chỉ đạo triển khai thực hiện Thông tư số 62/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ trưởng Bộ công an quy định về phân công trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong công tác điều tra, giải quyết TNGT của lực lượng Cảnh sát giao thông; Thông tư số 63/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ trưởng Bộ công an quy định quy trình điều tra, giải quyết TNGT đường bộ của lực lượng Cảnh sát giao thông và các văn bản liên quan.

+ Tổ chức 05 lớp công tác bồi dưỡng nghiệp vụ công tác khám nghiệm hiện trường TNGT đường bộ; 05 lớp tập huấn công tác hỏi cung bị can; cử nhiều lượt cán bộ tham gia tập huấn do Cục C08, các Trường Công an nhân dân và Bộ Công an tổ chức.

+ Đã điều tra, khởi tố và chuyển Viện Kiểm sát nhân dân các cấp thực hiện quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố mới 404 vụ - 693 bị can, trong đó: 353 vụ - 359 bị can về các tội xâm phạm an toàn giao thông (tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội “Cản trở giao thông đường bộ”...), 22 vụ - 297 bị can về tội “Gây rối trật tự công cộng”; 29 vụ - 37 vụ về tội “Chống người thi hành công vụ”¹⁰. Giai đoạn điều tra: Tổng thụ lý điều tra 427 vụ - 734 bị can¹¹, đã kết thúc điều tra, đề nghị truy tố 379 vụ - 891 bị can; giai đoạn truy tố: Tổng thụ lý điều tra 379 vụ - 891 bị can¹², đã ban hành Cáo trạng truy tố 367 vụ - 737 bị can; giai đoạn xét xử: Tổng thụ lý điều tra 370 vụ - 750 bị cáo¹³, đã xét xử 361 vụ - 497 bị cáo.

- Xử lý “điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông” đường bộ; khắc phục ùn tắc giao thông đường bộ; tổ chức cứu nạn, cứu hộ giao thông đường bộ

+ Công an các đơn vị, địa phương thường xuyên chủ động phối hợp với chính quyền địa phương rà soát các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT trên các tuyến giao thông theo phân cấp để tham mưu, kiến nghị cấp có thẩm quyền chỉ đạo, xử lý, khắc phục như: Kiến nghị lắp đặt hệ thống camera giám sát trên các tuyến giao thông¹⁴; hệ thống đèn chiếu sáng vào ban đêm¹⁵; sửa chữa các tuyến đường

¹⁰ Số liệu do Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh cung cấp.

¹¹ Bao gồm các tội danh về tội “Gây rối trật tự công cộng”, “Chống người thi hành công vụ”, các tội xâm phạm an toàn giao thông.

¹² Bao gồm các tội danh về tội “Gây rối trật tự công cộng”, “Chống người thi hành công vụ”, các tội xâm phạm an toàn giao thông.

¹³ Bao gồm các tội danh về tội “Gây rối trật tự công cộng”, “Chống người thi hành công vụ”, các tội xâm phạm an toàn giao thông.

¹⁴ Đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo triển khai lồng ghép, tích hợp lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh kết hợp với xử lý người các trường hợp vi phạm TTATGT và phục vụ điều tra giải quyết TNGT tại các ngã 3, ngã tư trên một số tuyến quốc lộ và trung tâm hành chính huyện, thị xã, thành phố...

bộ bị hư hỏng¹⁶; các điểm có nhiều “ổ gà”, điểm mất an toàn giao thông trên các tuyến giao thông; khắc phục, xóa bỏ các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT...

+ Công an tỉnh đã chủ động phối hợp với Khu Quản lý đường bộ III, Ban ATGT tỉnh, Ban ATGT cấp huyện, Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra, xác định và xử lý kịp thời các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT và bắt cập về tổ chức giao thông như: Khảo sát và đề xuất điều chỉnh hệ thống báo hiệu đường bộ để nâng cao điều kiện an toàn giao thông trên các tuyến giao thông; kiến nghị vá lán, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống đường thuộc tỉnh quản lý và các tuyến quốc lộ ủy thác. Đồng thời, phối hợp tổ chức nhiều đợt kiểm tra, rà soát các điểm giao nhau giữa đường đường bộ với đường sắt để làm gờ giảm tốc, vạch dừng và giải tỏa tầm nhìn cả hai phía đường bộ, đường sắt¹⁷.

- Chỉ đạo tổ chức ký kết Quy chế phối hợp giữa Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh và UBND cấp huyện về xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên các tuyến đường tỉnh và Quốc lộ 24, Quốc lộ 24B, Quốc lộ 24C qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trong quá trình triển khai thực hiện quy chế phối hợp đã phát huy được trách nhiệm, quyền hạn cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đặc biệt là UBND cấp xã nơi có tuyến đường đi qua, công tác phối hợp giữa chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng của tỉnh cũng được tăng cường một bước, góp phần kịp thời phát hiện, ngăn ngừa các hành vi vi phạm; chính quyền địa phương và công an các cấp đã quyết liệt triển khai các biện pháp nhằm khắc phục tình trạng lấn chiếm, tái lấn chiếm, sử dụng trái phép hành lang an toàn giao thông đường bộ, lực lượng Công an các địa phương đã tổ chức phối hợp thực hiện hơn 5.120 lượt giải tỏa các điểm họp chợ, lấn chiếm vỉa hè, lòng đường; buộc tháo gỡ 33.520 liều quán, mái hiên, dù, biển quảng cáo, phát quang hơn 200.000 cây xanh; UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác liên ngành triển khai thực hiện triển khai thực hiện Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014 – 2020 (trước đây là Quyết định số 1856/QĐ-TTg ngày 27/12/2007).

1.8. Phối hợp các bộ, ngành, địa phương về bảo đảm TTATGT đường bộ.

- Lực lượng Thanh tra Sở đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng Công an tỉnh trong công tác thanh tra, kiểm tra công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh; Ban ATGT tỉnh, Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải và UBND các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên phối hợp với Cục Quản lý đường bộ III (nay là Khu QLDB III) kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm hành lang an toàn giao thông, xâm hại kết cấu hạ tầng giao thông, đầu nối trái phép; lấn chiếm, sử dụng lòng đường, lề đường, hành lang an toàn giao thông đường bộ trái phép;

¹⁵ Đã tham mưu kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng vào ban đêm trên tuyến Quốc lộ 1 (đoạn từ Km 1027 đến 1042); tuyến đường tránh huyện Mộ Đức, thị xã Đức Phổ...

¹⁶ Chú trọng các tuyến có lưu lượng phương tiện tham gia giao thông đông, những tuyến đường dễ bị sạt lở, ngập úng... khả năng mất an toàn giao thông cao.

¹⁷ Tại 22 vị trí đường ngang; cải tạo mặt đường, độ dốc đường bộ theo quy định tại 25 vị trí; lắp đặt bổ sung 55 biển báo.

công tác đảm bảo an toàn giao thông khi thi công công trình trên đường bộ đang khai thác và các bất cập về tổ chức giao thông trên địa bàn tỉnh.

- Hằng năm, Công an các đơn vị, địa phương đều xây dựng kế hoạch phối hợp với Thanh tra Sở Giao thông vận tải trong công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về TTATGT, nhất là kiểm tra, kiểm soát chuyên đề về chở hàng quá tải, quá khổ, coi nói thành thùng xe...; đồng thời, thường xuyên phối hợp trong trao đổi, cung cấp thông tin các trường hợp vi phạm tải trọng bị tước Giấy phép lái xe, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, phù hiệu vận tải... Bên cạnh đó, Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải đã chủ động tham mưu UBND cùng cấp chỉ đạo các ban, ngành, hội, đoàn thể, UBND cấp xã phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT, tăng cường phối hợp trong việc rà soát, trao đổi thông tin về các doanh nghiệp, chủ phương tiện hoạt động vận tải; các địa điểm khai thác khoáng sản, nơi cung cấp nguyên vật liệu xây dựng... để phục vụ công tác nắm tình hình, tuyên truyền, xử lý các hành vi vi phạm về TTATGT.

2. Hạn chế, bất cập

2.1. Về kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

Kết cấu hạ tầng đường bộ đã có bước phát triển vượt bậc, tuy nhiên vẫn còn thiếu và chưa đồng bộ. Do nguồn kinh phí hạn chế chưa đủ so với nhu cầu, nên hệ thống vạch sơn, biển báo hiệu đường bộ có nhiều nơi, nhiều lúc chưa đúng với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ, có thời điểm chậm sửa chữa, khắc phục; việc giải toả hành lang an toàn đường bộ còn nhiều khó khăn. Nhiều vị trí hành lang an toàn đường bộ chưa được đền bù; nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp hàng năm để thực hiện đền bù, thu hồi đất trong hành lang còn thiếu nhiều so với nhu cầu.

2.2. Trong công tác xử lý vi phạm về TTATGT đường bộ

- Các nghị định gồm: Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt (***có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2020***); Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính (***có hiệu lực thi hành 01/01/2022***); Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng (***có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022***), thời điểm ban hành đến thời điểm có hiệu lực ngắ, các Cơ quan thực thi pháp luật dễ bị động trong việc tiếp cận các nội dung mới của các nghị định nêu trên, dẫn đến khó khăn trong quá trình tổ chức quán triệt cho cán bộ, chiến sĩ và triển khai, thực hiện công tác.

- Việc quy định hạ tải đối với phương tiện quá tải còn nhiều bất cập như: Không có phương tiện, thiết bị ngay tại hiện trường để thực hiện việc hạ tải; phân hàng hóa quá tải được hạ xuống chưa có hướng xử lý cụ thể; khi hạ tải thì cần phải có lực lượng Cảnh sát giao thông giám sát thì lái xe mới thực hiện; khi hạ tải đúng trọng tải cho phép thì phương tiện đó mới được phép lưu thông dẫn đến tốn thời gian, hiệu quả xử lý không cao.

3. Nguyên nhân

- Trong những năm gần tỉnh Quảng Ngãi đã quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; tuy nhiên kinh phí đầu tư hạn chế nên việc sửa chữa, bảo trì, cơ sở hạ tầng được triển khai thực hiện chưa đồng bộ, mới chỉ tập trung ở cấp tỉnh, cấp huyện.

- Chưa có chế tài xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra vi phạm; bên cạnh đó, đơn vị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa quy định cụ thể về giới hạn hành lang an toàn đường bộ trong Giấy chứng nhận quyền sở hữu đất nên tạo điều kiện cho người dân lách luật để lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành lang đường bộ chỉ dừng lại ở mức lập biên bản và ra quyết định xử phạt; việc chấp hành chỉ đạt từ 4-5%; công tác cưỡng chế các trường hợp không chấp hành quyết định xử phạt rất khó thực hiện, chính quyền cấp xã ngại va chạm; lực lượng công an địa phương không tham gia xử lý (mặc dù thuộc thẩm quyền xử lý) và người dân thì hầu hết là nghèo không có điều kiện chấp hành làm cho tình trạng vi phạm hành lang an toàn ngày càng diễn biến phức tạp.

4. Kiến nghị

4.1. Về kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

- Chính phủ và các bộ ngành tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật quy định về giao thông đường bộ như: Quy định rõ trách nhiệm, chế tài xử lý đối với người đứng đầu UBND cấp huyện, cấp xã trong việc quản lý, sử dụng trong phạm vi đất dành cho đường bộ; trách nhiệm của cơ quan cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong hành lang an toàn đường bộ; tăng cường phân cấp quản lý nhà nước cho địa phương; ưu tiên hỗ trợ kinh phí đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho tỉnh Quảng Ngãi.

- Bộ Công an chỉ đạo lực lượng công tác chủ động tham gia với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc xử lý các hành vi vi phạm về hành lang an toàn đường bộ.

4.2. Trong công tác xử lý vi phạm về TTATGT đường bộ

Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải cần có hướng dẫn cụ thể và cách xử lý về phần hàng hóa quá tải được hạ tải xuống.

B. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt (từ ngày 01/01/2019 đến hết ngày 31/12/2023)

1. Ưu điểm

1.1. Kết quả bảo đảm TTATGT đường sắt giai đoạn từ năm 2019 đến hết năm 2023

Tuyến đường sắt Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi dài 99,95 km (từ Km 898+50m đến Km 998) đi qua địa bàn 31 xã, phường, thị trấn thuộc 05 huyện, 01 thị xã và 01 thành phố (Bình Sơn, Sơn Tịnh, Nghĩa Hành, Tư Nghĩa, Mộ Đức, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi). Tuyến đường sắt HN-TP.HCM qua địa bàn tỉnh có 42 đường ngang (17 đường ngang phòng vệ có người gác, 24 đường ngang phòng vệ tín hiệu cảnh báo tự động có cản chắn tự động, 01 đường ngang phòng vệ biển báo tại Km992+220 (đường ngang chuyên dùng)) và có 77 lối đi tự mở (LĐTM), qua địa bàn các huyện: Bình Sơn (07 LĐTM), Sơn Tịnh (15 LĐTM), Tư Nghĩa (06 LĐTM), Nghĩa Hành (05 LĐTM), Mộ Đức (19 LĐTM) và thị xã Đức Phổ (25 LĐTM).

Trong những năm qua, hệ thống đường sắt trên địa bàn tỉnh được quan tâm đầu tư hoàn thiện kỹ thuật; UBND tỉnh, các UBND các huyện, thị xã, thành phố có đường sắt đi qua bố trí kinh phí để sửa chữa, cải tạo phần đường bộ tiếp giáp với đường ngang; các cấp, các ngành đã đẩy mạnh việc tuyên truyền, hướng dẫn, vận động quần chúng Nhân dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về TTATGT đường sắt.

1.2. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật về bảo đảm TTATGT đường sắt

- Sở Giao thông vận tải đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 03/6/2021 về thực hiện Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 10/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đảm bảo trật tự hành lang an toàn giao thông và xử lý dứt điểm lỗi đi tự mở qua đường sắt (Quyết định số 358/QĐ-TTg) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 1623/UBND-CNXD ngày 15/4/2020 về triển khai thực hiện Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 10/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 4666/UBND-CNXD ngày 29/9/2020 về tăng cường các biện pháp đảm bảo TTATGT đường sắt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 2109/UBND-KTN ngày 06/5/2022 về việc tăng cường công tác quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, quản lý, sử dụng đất hành lang an toàn đường bộ, đường sắt do UBND cấp huyện quản lý; Công văn số 615/UBND-KTN ngày 21/02/2023 chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố có tuyến đường sắt đi qua tăng cường công tác bảo đảm TTATGT và xử lý các lỗi đi tự mở qua đường sắt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Tổ chức quán triệt, triển khai đến Công an các đơn vị, địa phương, các sở ngành, UBND các cấp để tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Đường sắt 2017 và một số văn bản liên quan như: Nghị định số 46/2018/NĐ-CP ngày 14/3/2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, Nghị định số 56/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường sắt; Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đường sắt; Thông tư số 09/2018/TT-BGTVT ngày 02/3/2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định về vận tải hành khách, hành lý trên đường sắt quốc gia và đường sắt chuyên dùng có nối ray với đường sắt quốc gia; Thông tư số 11/2018/TT-BGTVT ngày 28/3/2018 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về cầu chung, giao thông trên khu vực cầu chung; Thông tư số 16/2018/TT-BGTVT ngày 04/4/2018 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý, bảo trì công trình đường sắt quốc gia; Thông tư số 20/2018/TT-BGTVT ngày 26/4/2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định về thông tin, chỉ dẫn, trang thiết bị phục vụ khách hàng, thiết bị an toàn trên phương tiện giao thông đường sắt; Thông tư số 23/2018/TT-BGTVT ngày 04/5/2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định về giải quyết sự cố, TNGT đường sắt và phân tích, thống kê báo cáo về sự cố, TNGT đường sắt...

- Công an tỉnh quán triệt, triển khai thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BCA ngày 08/10/2018 của Bộ Công an quy định trình tự, nội dung kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường sắt đến lực lượng

Cảnh sát giao thông toàn tỉnh; Hằng năm, Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh, và UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với ngành đường sắt tổ chức kiểm tra, rà soát các lỗi đi tự mở qua đường sắt trên địa bàn; chủ động kiến nghị cấp có thẩm quyền thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông đường sắt tại các lỗi đi tự mở như: Thu hẹp, giảm, xóa bỏ các lỗi đi tự mở; cấm biển hạn chế phương tiện giao thông đường bộ; bố trí người cảnh giới, chốt gác; lắp đèn cảnh báo; xây dựng gờ giảm tốc, tạo bề mặt lỗi đi êm thuận; giải tỏa tầm nhìn...; Hằng năm, công an các huyện, thị xã, thành phố phối hợp xây dựng kế hoạch tổ chức tuần tra, kiểm soát và xử lý các hành vi vi phạm về đường sắt trên địa bàn.

- Công an tỉnh đã ban hành nhiều văn bản đề đơn đốc, chỉ đạo công tác bảo đảm TTATGT đường sắt¹⁸, gắn với triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019, Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 358/QĐ-TTg và các chương trình hành động, chỉ thị, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh. Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh, Tiểu ban an toàn giao thông đường sắt tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy chế phối hợp 1610/QCPH (CA-GTVT-ĐS) ngày 22/11/2019 về phối hợp công tác bảo đảm an ninh, TTATGT trên địa bàn tỉnh năm 2023¹⁹ (thay thế Quy chế phối hợp 1746/QCPH-CA-GTVT ngày 04/6/2014).

1.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT đường sắt

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị-xã hội trên địa bàn tỉnh thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT và bảo vệ hành lang an toàn giao thông đường sắt bằng nhiều hình thức như: Tổ chức tuyên truyền trực tiếp tập trung; tuyên truyền lưu động trên xe ô tô; phối hợp với các cơ quan truyền thông tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; cấp, phát tờ rơi tuyên truyền; lồng ghép trong các buổi phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc...; qua đó, đã tổ chức 32.633 lượt tuyên truyền lưu động, tập trung, với hơn 450.000 lượt người tham dự; hướng dẫn 104.720 lượt giáo viên, học sinh, hộ dân ký cam kết. In và phát 142.981 tờ rơi tuyên truyền an toàn giao thông. Xây dựng nội dung thu băng tuyên truyền các quy định về TTATGT và làm 1.676 biểu đồ TNGT cấp, phát cho Công an huyện, thị xã, thành phố phục vụ công tác tuyên truyền. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng, tiếp phát 472 phóng sự, tin, bài về tình hình và công tác bảo đảm TTATGT trên chuyên mục “An toàn giao thông”, “An ninh Quảng Ngãi”, chương trình phát thanh “Vì an ninh Tổ quốc”; phối hợp đưa 738 tin, bài về tình hình TTATGT đăng trên các báo Trung ương và địa phương. Phối hợp với lực lượng đoàn viên, thanh niên tổ chức hơn 4.800 lượt ra quân tuyên truyền, tham gia công tác bảo đảm TTATGT tại các tuyến, địa bàn trong giờ cao điểm, dịp Tết.

¹⁸ Điển hình: Công văn số 1632/CAT-PV01(CS) về tăng cường công tác bảo đảm TTATGT và kiểm chế tai nạn giao thông đường sắt; Công văn số 2425/CAT-PV01(PC08) ngày 21/6/2021 về bảo đảm TTATGT và xử lý lỗi đi tự mở qua đường sắt trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính về TTATGT đường sắt năm 2020, 2021; Kế hoạch số 357/KH-CAT-PV01(PC08) ngày 24/02/2023 về tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm theo chuyên đề “Người điều khiển phương tiện giao thông, đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và công nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu mà trong cơ thể có chất ma túy, vi phạm nồng độ cồn”...

¹⁹ Định kỳ 06 tháng, 01 năm, 03 đơn vị tổ chức sơ kết, đánh giá việc triển khai thực hiện.

- Đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, tiếp tục đẩy mạnh và duy trì hoạt động các mô hình “Bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường sắt”, “Đường sắt quê em” tại các đơn vị, địa phương. Tổ chức cho hộ dân khu vực đường sắt đi qua ký cam kết chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về TTATGT đường sắt²⁰; in ấn và phát hành Tờ gấp “Hỏi đáp về Luật đường sắt”, với một số kiến thức cần thiết về Luật đường sắt và công tác đảm bảo an toàn khu vực có tuyến đường sắt đi qua với số lượng in 12.000 tờ, phát hành đến các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh (*khu vực có tuyến đường sắt đi qua*) để tổ chức tuyên truyền rộng rãi trong các tầng lớp Nhân dân; các địa phương có đường sắt đi qua xây dựng, duy trì và nhân rộng mô hình “Tổ tự quản đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt”.

1.4. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn trong hoạt động đường sắt; tổ chức quản lý và bảo đảm an ninh, an toàn cho các đoàn tàu thực hiện nhiệm vụ đặc biệt; bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt, bảo vệ hành lang an toàn giao thông đường sắt; xử lý vi phạm pháp luật về TTATGT đường sắt

- Định kỳ hằng năm, Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh, Ban ATGT tỉnh, chính quyền địa phương và các đơn vị khác có liên quan tổ phối hợp với ngành đường sắt chức kiểm tra định kỳ các vị trí đường ngang, lối đi tự mở qua địa bàn tỉnh. Qua kiểm tra, Đoàn kiểm tra xác định tập trung xóa bỏ các LĐTMT mà người dân không còn sử dụng và không cần phải xây dựng đường gom²¹; đồng thời, đề nghị địa phương tổ chức cảnh giới tại các lối đi tự mở có nguy cơ tiềm ẩn tai nạn giao thông và kịp thời xử lý tình trạng lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường sắt; rà soát các lối đi tự mở có tình hình trật tự an toàn giao thông phức tạp để chủ động tổ chức cảnh giới hoặc chốt gác nhằm đảm bảo an toàn giao thông; quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất trong và ngoài hành lang an toàn đường sắt; phối hợp với ngành đường sắt kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi xây dựng công trình trái phép trong phạm vi đất hành lang an toàn giao thông đường sắt đề nghị ngành đường sắt đề nghị khắc phục các vị trí hư hỏng nền, mặt đường trong phạm vi đường ngang, bổ sung vạch sơn kẻ đường, gờ giảm tốc để bảo đảm ATGT đường sắt; đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện có đường sắt đi qua chỉ đạo các đơn vị chức năng phối hợp tuyên truyền, vận động và xử lý hành vi vi phạm phạm vi bảo vệ đường dây Thông tin tín hiệu Đường sắt²².

- Sở Giao thông vận tải đã phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố có đường sắt đi qua ban hành trong việc đảm bảo trật tự an toàn giao thông tại

²⁰ Huyện Bình Sơn (145 hộ ký), Sơn Tịnh (125 hộ ký), Thành phố Quảng Ngãi (85 hộ ký), Nghĩa Hành (28 hộ ký), Tư Nghĩa (76 hộ ký)...

²¹ Trong giai đoạn 2019-2023: Tỉnh Quảng Ngãi đã xóa bỏ 11 LĐTMT.

²² Tại Km 899+600m tuyến đường sắt Bắc - Nam (thuộc xóm Bắc Biền, thôn Trì Bình, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn), hộ dân Nguyễn Thị Thê cải tạo lại nhà ở, lấn chiếm đất trong phạm vi bảo vệ công trình đường sắt, ảnh hưởng đến an toàn chạy tàu; cột thông tin số 1267 - 1268 Khu gian Sa Huỳnh - Tam Quan, lý trình đường sắt Bắc - Nam (thuộc thôn Tân Lộc, xã Phổ Châu, thị xã Đức Phổ), hộ dân Trần Bá Khương sửa chữa, xây dựng nhà dẫn đến vi phạm phạm vi bảo vệ hành lang an toàn đường dây Thông tin tín hiệu Đường sắt; khoảng trụ 899-900 khu gian Trì Bình - Bình Sơn, thuộc Thôn Long Vĩnh, xã Bình Long, huyện Bình Sơn, hộ ông Nguyễn Đức Tín xây dựng nhà ở kiên cố vi phạm phạm vi bảo vệ đường dây Thông tin tín hiệu Đường sắt; khoảng trụ 1200 - 1201 Khu gian Thủy Thạch - Sa Huỳnh, tổ dân phố Tân Diên, phường Phổ Thạnh, thị xã Đức Phổ, hộ bà Ngô Thị Bình xây dựng nhà ở vi phạm phạm vi bảo vệ công trình Thông tin, tín hiệu, hệ thống cấp điện cho đường sắt.

các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt, làm cơ sở triển khai thực hiện công tác đảm bảo TTATGT đường sắt. Trong giai đoạn 2019-2023, UBND tỉnh tập trung ưu tiên đầu tư nâng cấp các lối đi tự mở thành đường ngang hợp pháp tại các vị trí nguy hiểm, tiềm ẩn TNGT như: Km912+550 và Km957+050 tuyến đường sắt HN-TP.HCM (các vị trí này đã được Bộ GTVT chấp thuận tại Văn bản số 4547/BGTVT-KCHT ngày 13/5/2020 và Cục Đường sắt Việt Nam chấp thuận tại Văn bản số 2127/CĐSVN-QLXD&KCHT ngày 12/10/2020). Thực hiện nâng cấp, mở rộng đường ngang tại Km944+400 và Km930+340.

- Công an các đơn vị, địa phương tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền, Ban ATGT cùng cấp chỉ đạo và ban hành các kế hoạch, văn bản thực hiện các giải pháp bảo đảm TTATGT và kiềm chế TNGT²³. Triển khai lực lượng bảo vệ tuyệt đối an toàn các chuyến tàu chở hàng đặc biệt đi qua địa bàn tỉnh.

- Các lực lượng công an đã phối hợp và tổ chức 2.981 ca, với 10.475 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia tuần tra, kiểm soát bảo đảm TTATGT đường sắt; trong đó, tập trung tuần tra tại các nhà ga, đường ngang, lối đi tự mở... Tổ chức 528 lượt kiểm tra tại các đường ngang, lối đi tự mở, 85 lượt giải tỏa hành lang an toàn giao thông đường sắt, nhắc nhở 21 trường hợp vi phạm nhỏ, 125 lượt hộ dân sinh sống dọc tuyến đường sắt không lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường sắt; qua kiểm tra, đã lập biên bản xử phạt 43 trường hợp, nộp Kho bạc Nhà nước 10.300.000 đồng. Trong đó: Không chấp hành quy định về tín hiệu, quy tắc giao thông đường sắt: 42 trường hợp vi phạm, xử phạt 6.300.000 đồng; Ghi hình, lập biên bản xử phạt nguội và xử lý thông qua dữ liệu camera do ngành đường sắt cung cấp: 02 trường hợp, đã xử lý 01 trường hợp, nộp Kho bạc Nhà nước 4.000.000 đồng; Tổ chức 125 lượt, 637 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia phát quang cây xanh che khuất tầm nhìn, giải tỏa lều trại xâm phạm hành lang an toàn giao thông đường sắt; phối hợp 96 lượt, có 108 cán bộ, chiến sĩ tham gia với Đội Thanh tra an toàn đường sắt số 8 kiểm tra công tác bảo đảm an toàn giao thông đường sắt đi qua địa bàn tỉnh.

1.5. Phối hợp các bộ, ngành, địa phương về bảo đảm TTATGT đường sắt

Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường sắt Việt Nam triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp số 02/QCPH-BGTVT-UBND ngày 25/3/2013 giữa Bộ Giao thông vận tải với UBND tỉnh Quảng Ngãi trong việc bảo đảm trật tự an toàn giao thông tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt. Nhờ vậy tình hình TTATGT đường sắt trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực; tai nạn giao thông đường sắt được kiềm chế và giảm sâu.

2. Hạn chế, bất cập

²³ Điển hình: Công an huyện Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Mộ Đức, thị xã Đức Phổ, thành phố Quảng Ngãi tham mưu UBND cùng cấp chỉ đạo tăng cường công tác bảo đảm TTATGT dịp tết Dương lịch, tết Nguyên đán Tân Sửu, các lễ hội Xuân. Công an huyện Bình Sơn tham mưu UBND huyện chỉ đạo tiếp tục tăng cường thực hiện biện pháp kiềm chế, giảm TNGT trong thời gian trước, trong và sau tết Nguyên đán; giải quyết tình trạng mặt đường tại Km1034+940 (T) và đất, đá các loại rơi vãi ra mặt đường Quốc lộ 1A đoạn qua xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn. Công an thành phố Quảng Ngãi tham mưu UBND thành phố tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND, ngày 15/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh. Công an huyện Tư Nghĩa tham mưu UBND huyện chỉ đạo khắc phục, sửa chữa nắp cống dọc tuyến Quốc lộ 1A trên địa bàn huyện; thành lập, kiện toàn Ban ATGT các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Công an huyện Mộ Đức tham mưu UBND huyện chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định về TTATGT, nhất là quy định về nồng độ cồn. Phòng PC08 tham mưu Giám đốc Công an tỉnh 04 văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các giải pháp bảo đảm TTATGT...

Phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương cùng với sự gia tăng nhanh về dân số đã hình thành nhiều khu công nghiệp, khu dân cư... làm cho phương tiện giao thông tăng nhanh, trong khi đó hạ tầng về giao thông chưa đáp ứng kịp đã phát sinh nhiều đường dân sinh, lối đi tự mở..., tiềm ẩn yếu tố phức tạp về TTATGT nói chung và an toàn giao thông đường sắt nói riêng.

3. Nguyên nhân: Nguồn kinh phí của tỉnh Quảng Ngãi còn khó khăn, nên việc đầu tư xây dựng hệ thống đường gom để nối các lối đi tự mở đến vị trí đường ngang chỉ mới thực hiện ở một số vị trí có mật độ phương tiện hoạt động lớn.

4. Kiến nghị: Đề nghị Trung ương tiếp tục quan tâm, hỗ trợ kinh phí cho tỉnh Quảng Ngãi trong công tác bảo đảm TTATGT đường sắt, nhất là xây dựng đường gom, đầu tư xây dựng các nút giao thông khác mức qua khu vực đô thị.

C. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa (từ ngày 01/01/2015 đến hết ngày 31/12/2023)

1. Ưu điểm

1.1. Kết quả bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa

Tỉnh Quảng Ngãi có 04 sông lớn, 06 cửa biển, 04 bến cảng và 04 khu neo đậu tàu thuyền, 07 nghiệp đoàn nghề cá và 02 tuyến vận tải hành khách, hàng hóa là tuyến Sa Kỳ - Lý Sơn và Đảo Lớn - Đảo Bé; có trên 24.000 lao động làm việc trên 5.500 phương tiện khai thác, đánh bắt thủy sản; 17 phương tiện vận tải hành khách, hàng hóa tuyến Sa Kỳ - Lý Sơn; có 27 bến đò ngang, dọc; chiều dài, độ rộng, độ sâu trung bình của các tuyến sông, kênh, rạch ở địa phương đều ngắn; có 16 công trình giao thông đường thủy nội địa, 20 công trình vượt sông; trên 6.000 chiếc tàu, thuyền hoạt động trên đường thủy nội địa. Trong những năm qua, UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo Công an tỉnh, Ban ATGT tỉnh, các sở, ngành, địa phương nhất là chính quyền cấp xã tăng cường thực hiện công tác bảo đảm TTATGT, trật tự xã hội trên các tuyến đường thủy nội địa. Nhờ vậy tình hình TTATGT, trật tự xã hội trên đường thủy nội địa trong những năm qua cơ bản được giữ vững, ổn định, trên địa bàn tỉnh không xảy ra TNGT.

1.2. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa.

Để bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa, Sở Giao thông vận tải đã chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các sở ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND cấp huyện, cấp xã triển khai nhiều giải pháp bảo đảm TTATGT như: Quyết định số 44/2015/QĐ-UBND ngày 27/8/2015 Quy định về tổ chức quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách trong các khu du lịch và bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021), Quyết định số 10/2016/QĐ-UBND ngày 25/02/2016 Quy định giá cước và phương pháp tính cước vận chuyển hàng hóa bằng đường thủy trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND quy định Quy chế phối hợp thực hiện trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông trong hoạt động vận tải đường thủy nội địa trên tuyến vận tải thủy Sa Kỳ - Lý Sơn, tuyến đường thủy nội địa Đảo Lớn - Đảo Bé và ngược lại thuộc tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày

04/4/2022 về kế hoạch ứng phó sự cố tai nạn giao thông đường thủy tuyến Sa Kỳ - Lý Sơn và tuyến Đảo Lớn - Đảo Bé đến năm 2025. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động quán triệt, triển khai Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND trên lĩnh vực, địa bàn quản lý; đồng thời, các cơ quan, đơn vị địa phương đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo liên quan để thực hiện như: **(1)** Sở Giao thông vận tải ban hành nhiều công văn đề nghị địa phương tăng cường công tác bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa²⁴. **(2)** Công an tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai và phối hợp thực hiện, ban hành 03 quyết định phân cấp tuyến, địa bàn²⁵, 14 kế hoạch²⁶, 25 công văn chỉ đạo²⁷, 28 báo cáo, sơ, tổng kết công tác về bảo đảm

²⁴ Điển hình như: Công văn số 2456/SGTVT-VTPC ngày 15/9/2017 đề nghị Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi và UBND huyện Lý Sơn chỉ đạo thực hiện trách nhiệm theo Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND, Công văn số 2158/SGTVT-QLGT ngày 17/09/2020 về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn giao thông trên các tuyến đường bộ; Đường thủy nội địa trong mùa mưa bão, Công văn số 08/SGTVT-QLGT ngày 04/01/2021 về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn giao thông trên các tuyến đường bộ, đường thủy nội địa, Công văn số 722/SGTVT-QLGT ngày 07/04/2021 về việc tăng cường công tác quản lý, bảo trì, bảo đảm an toàn giao thông trên các tuyến đường bộ, đường thủy nội địa, Công văn số 5742/HD-SGTVT ngày 19/10/2021 Hướng dẫn tạm thời tổ chức hoạt động vận tải đường bộ, đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh QN theo Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2021 của Bộ GTVT, Công văn số 469/SGTVT-QLVTPT&NL ngày 08/03/2022 về việc tiếp tục tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh, Công văn số 1419/SGTVT-QLVT ngày 23/05/2023 về việc tăng cường công tác bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa, phòng chống đuối nước cho học sinh trong dịp nghỉ hè 2023, Công văn số 1678/SGTVT-QLVT ngày 15/6/2023 về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa.

²⁵ Quyết định số 1111/QĐ-CAT-PV11(PC68) ngày 15/8/2016 ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý địa bàn giao thông đường thủy nội địa; Quyết định số 842/QĐ-CAT-PV01(PC08) ngày 25/5/2021 về phân công trách nhiệm, phân cấp tuyến, địa bàn tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính về TTATGT đường thủy nội địa (*thay thế Quyết định số 1111/QĐ-CAT-PV11(PC68)*); Quyết định số 2179/QĐ-CAT-PV01(PC08) ngày 30/11/2023 ban hành Quy định về phân công trách nhiệm, phân cấp địa bàn tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính trên đường thủy (*thay thế Quyết định số 842/QĐ-CAT-PV01(PC08)*).

²⁶ Điển hình: Kế hoạch số 80/KH-CAT-PV11(PC68) ngày 12/01/2017 về việc triển khai thực hiện Thông tư số 46/2016/TT-BCA ngày 08/11/2016 của Bộ Công an về Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, chức danh, định biên thuyền viên trên phương tiện thủy và đào tạo, thi, cấp chứng chỉ lái xuồng máy trong Công an nhân dân và Thông tư số 47/2016/TT-BCA ngày 14/11/2016 của Bộ Công an về đăng ký, đăng kiểm phương tiện thủy Công an nhân dân; Kế hoạch số 2711/KH-CAT-PV11(PC68) ngày 08/9/2017 về tổng điều tra phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện và kinh doanh vận tải đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1350/KH-CAT-PV11(PC68) ngày 27/4/2018 về đăng kiểm phương tiện thủy Công an nhân dân năm 2018; Kế hoạch số 3081/KH-CAT-PV01(PC08) ngày 31/7/2019 về thực hiện Quyết định số 418/QĐ-TTG ngày 16/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Các giải pháp đảm bảo TTATGT đường thủy nội địa trong tình hình mới”; Kế hoạch số 3606/KH-CAT-PV01(PC08) ngày 09/9/2019 về tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về đăng ký, đăng kiểm, an toàn kỹ thuật và hoán cải, sửa chữa phương tiện thủy nội địa; Kế hoạch số 1606/KH-CAT-PV01(PC08) ngày 22/4/2020 về thực hiện công tác đăng kiểm phương tiện thủy Công an nhân dân năm 2020; Kế hoạch số 1474/KH-CAT-PV01(PC08) ngày 22/4/2021 về thực hiện công tác đăng kiểm phương tiện thủy Công an nhân dân năm 2021; Kế hoạch số 2194/KH-CAT-PX01(PC08) ngày 07/6/2021 về tập huấn lái xuồng máy công an nhân dân năm 2021; Kế hoạch số 1244/KH-CAT-PV01(PC08) ngày 05/4/2022 về thực hiện công tác đăng kiểm phương tiện thủy Công an nhân dân năm 2022; Kế hoạch số 2190/KH-CAT-PV01(PC08) ngày 27/5/2022 về khảo sát đánh giá tổng thể năng lực thực tế của lực lượng Cảnh sát đường thủy...

²⁷ Điển hình: Chỉ đạo sơ kết 01 năm thực hiện Kế hoạch số 593/KH-CAT-PV11(PC68) ngày 17/03/2016 về tăng cường công tác tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xử lý vi phạm hành chính trên lĩnh vực giao thông thủy nội địa; tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa; sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg; phòng ngừa sai phạm của cán bộ, chiến sĩ trong bảo đảm TTATGT trên đường thủy nội địa; xác minh phương tiện ghe sắt; tăng cường công tác bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa; tăng cường kiểm tra, kiến nghị xử lý các phương tiện không đảm bảo an toàn hoạt động trên tuyến Đảo Lớn - Đảo Bé; chấn chỉnh công tác bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện thủy Công an nhân dân; thực hiện Nghị định số 08/2021/NĐ-CP, ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; phòng ngừa các vụ TNGT đường thủy nội địa; tăng cường bảo đảm an toàn đối với hoạt động vận tải hành khách trên đường thủy nội địa...

TTATGT đường thủy nội địa²⁸; xây dựng kế hoạch phòng, chống tội phạm trên các tuyến đường thủy nội địa, gắn với triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm. Trực tiếp ban hành và triển khai các kế hoạch kiểm tra hoạt động khai thác cát, sỏi ở các sông, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và buôn bán hàng cấm, thực hiện một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường... trên địa bàn tỉnh.

1.4. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa

- Ban ATGT tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện phong trào “Văn hóa giao thông với bình yên sông nước” trên địa bàn tỉnh; thành lập Ban Chỉ đạo Cuộc vận động xây dựng phong trào “Văn hóa giao thông với bình yên sông nước” tỉnh Quảng Ngãi; ban hành Kế hoạch xây dựng thí điểm “Văn hóa giao thông đường thủy” với mô hình xây dựng Cảng Sa Kỳ thành “Cảng an toàn - Cảng văn hóa giao thông đường thủy nội địa”. Hằng năm, Ban ATGT tỉnh, Công an tỉnh xây dựng chương trình hành động và lộ trình hoạt động của Cuộc vận động theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo trung ương; sơ, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Cuộc vận động theo quy định.

- Công an tỉnh đã tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa cho 185 cán bộ, chiến sĩ thuộc Công an các đơn vị, địa phương; Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Ban ATGT tỉnh đã chủ động phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức hơn 445 lượt tuyên truyền, phổ biến Luật Giao thông đường thủy nội địa và các văn bản pháp luật về công tác bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa cho các ngư dân là chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và những người làm ăn, sinh sống trên mặt nước, với hơn 14.200 lượt người tham gia. Lực lượng Cảnh sát đường thủy đã cấp, phát hơn 11.400 tờ rơi, tổ chức cho nhân dân ký trên 11.600 bản cam kết chấp hành TTATGT đường thủy nội địa, không dùng thuốc nổ khai thác đánh bắt thủy sản; xây dựng 11 phóng sự, đưa 19 tin, 06 bài viết, 12 panô, 20 áp phích tuyên truyền Luật Giao thông đường thủy nội; vận động toàn dân tích cực tham gia phòng, chống tội phạm, nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật, nghiêm chỉnh chấp hành Luật Giao thông đường thủy nội địa, phòng ngừa

²⁸ Diễn hình: Báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Cuộc vận động xây dựng phong trào “Văn hóa giao thông với bình yên sông nước” giai đoạn 2016 - 2020; tổng kết 03 năm thực hiện Quy chế phối hợp 4779/QCPH/TCVII-BĐBP, ngày 09/12/2013 về thực hiện nhiệm vụ giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trên đường thủy khu vực biên giới; sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg; kết quả 01 năm triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2016 - 2020; sơ kết 03 năm thực hiện Cuộc vận động xây dựng phong trào “Văn hóa giao thông với bình yên sông nước” giai đoạn 2016 - 2020; sơ kết 02 năm thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg; tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 132/2015/NĐ-CP, ngày 25/12/2015 của Chính phủ Quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa; kết quả thực hiện công tác phối hợp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên đường thủy nội địa khu vực biên giới biên tỉnh Quảng Ngãi năm 2016; kết quả tổng điều tra phương tiện, thuyền viên, người điều khiển phương tiện và kinh doanh vận tải đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh; kết quả tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xử lý vi phạm hành chính trên lĩnh vực giao thông thủy nội địa hằng năm; kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về đăng ký, đăng kiểm, an toàn kỹ thuật và hoán cải, sửa chữa phương tiện thủy nội địa; kết quả thực hiện Quyết định số 418/QĐ-TTg, ngày 16/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Các giải pháp đảm bảo TTATGT đường thủy nội địa trong tình hình mới”; khảo sát nhu cầu xây dựng cảng, bến thủy nội địa của lực lượng Công an nhân dân; kết quả khảo sát đánh giá tổng thể năng lực thực tế của lực lượng Cảnh sát đường thủy...

TNGT và bài trừ tệ nạn xã hội; cảnh báo các nguy cơ tai nạn đối với các phương tiện thủy và đuối nước; các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức chính trị-xã hội cũng đã triển khai nhiều giải pháp, mô hình, tin bài để tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa²⁹.

1.5. Đăng ký, đăng kiểm phương tiện thủy nội địa; cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa

Tổng số phương tiện thủy nội địa đã cấp đăng ký trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tính đến ngày 31/12/2023 là 292 phương tiện; hầu hết, các phương tiện tàu, thuyền nêu trên đều đã hết hạn kiểm định hoặc thuộc đối tượng miễn kiểm định.

1.6. Quản lý đào tạo, cấp, đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền viên và người lái phương tiện thủy nội địa

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi không tổ chức đào tạo, cấp, đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền viên và người lái phương tiện thủy nội địa. Khi có nhu cầu người điều khiển phương tiện tự liên hệ với các trường ngoài tỉnh như: Đà Nẵng, Khánh Hòa ...có chức năng đào tạo để học thi lấy chứng chỉ chuyên môn.

1.7. Quản lý về TTATGT trong hoạt động vận tải đường thủy nội địa

- Hằng năm, Sở Giao thông vận tải đã phối hợp với các đơn vị kinh doanh vận tải đường thủy tổ chức ký cam kết thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về TTATGT đường thủy nội địa cho người tham gia giao thông đường thủy là người lái tàu, lái đò... chấp hành nghiêm Luật Giao thông đường thủy nội địa, thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông yêu cầu viết cam kết không vi phạm TTATGT đường thủy nội địa, đảm bảo an toàn phục vụ nhu cầu đi lại, sản xuất của Nhân dân; Sở Giao thông vận tải đã giao cho Ban Quản lý cảng và cảng vụ đường thủy nội địa Quảng Ngãi (*đơn vị trực thuộc Sở*) thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động vận tải đường thủy nội địa tuyến đảo Lớn-đảo Bé

- Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chi cục Đăng kiểm số 4, UBND các huyện, thị xã, thành phố có hoạt động vận chuyển hành khách ngang sông, hồ, đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh thường xuyên phối hợp kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện hoạt động; kiên quyết đình chỉ hoạt động đối với người điều khiển phương tiện, phương tiện không đảm bảo an toàn, đảm bảo các quy định về điều khiển phương tiện theo Luật Giao thông đường thủy nội địa; Công an tỉnh phối hợp với Chi cục Thủy sản tỉnh tổ chức tuần lưu, kiểm tra hoạt động khai thác, đánh bắt thủy hải sản, hoạt động vận

²⁹ Điển hình như: Xuất bản tờ gấp-phôi-đáp “Phổ biến Luật giao thông đường thủy nội địa”, số lượng xuất bản 8000 tờ, phát hành tuyên truyền đến Đoàn thanh niên các huyện, xã trong tỉnh. Sản xuất 03 video clip tuyên truyền trật tự an toàn giao thông, phát sóng và truyền truyền trên sóng truyền hình PTQ, trên các bảng LED các tuyến đường thành phố Quảng Ngãi; sản xuất 02 chương trình truyền thanh cấp cho đài truyền thanh cơ sở phát sóng; thiết kế, đăng tải hơn 100 poster và khẩu hiệu trên trang thông tin điện tử, nền tảng mạng xã hội như Zalo, fanpage, bảng điện tử để góp phần tăng cường công tác tuyên truyền về trật tự an toàn giao thông đường sắt, đường bộ và đường thủy nội địa; phát sóng 7.154 tin, bài, phóng sự về tình hình TTATGT, nhất là nêu gương người tốt, việc tốt và phê phán, lên án các hành vi cố ý vi phạm, coi thường kỷ cương, pháp luật TTATGT để phát sóng trong chuyên mục “An toàn giao thông”, “An ninh Quảng Ngãi” và “Vi an ninh tổ quốc”; thông qua công tác tuần tra, kiểm soát đường thủy, các lực lượng chức năng của tỉnh đã cấp phát tờ rơi tuyên truyền các quy định bảo đảm TTATGT thủy nội địa; Luật Thủy sản năm 2017 cho các chủ tàu, thuyền viên và Nhân dân trên tuyến, địa bàn phụ trách nhằm nâng cao nhận thức thực hiện đúng quy định pháp luật.

chuyển hàng hóa, hành khách tại các khu vực cảng, bến cảng để kịp thời phát hiện hành vi vi phạm pháp luật giao thông đường thủy nội địa; đồng thời, phát hiện những sơ hở thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước để tham mưu đề xuất các giải pháp khắc phục, hạn chế hậu quả xảy ra. Nhờ làm tốt công tác phối hợp, quản lý về TTATGT trong hoạt động vận tải đường thủy nội địa nên trong những năm qua, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi không xảy ra TNGT đường thủy nội địa.

1.8. Quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước đường thủy nội địa

Sở Giao thông vận tải là cơ quan được UBND tỉnh giao nhiệm vụ quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước đường thủy nội địa. Tuy nhiên, đến thời điểm này, trên địa bàn tỉnh chưa phát sinh hoạt động, dự án nạo vét trong vùng nước đường thủy nội địa đã được công bố.

1.9. Tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật về giao thông đường thủy nội địa; điều tra, giải quyết tai nạn, sự cố giao thông đường thủy nội địa; xử lý “điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn” giao thông đường thủy nội địa; tổ chức tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ giao thông đường thủy nội địa.

- Tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật về giao thông đường thủy nội địa: Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, các cơ quan đơn vị có liên quan đã phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức hơn 2.943 lượt tuần tra, kiểm tra, xử lý các phương tiện vận tải đường thủy nội địa và điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy nội địa nhằm đảm bảo TTATGT phục vụ tốt nhu cầu đi lại của Nhân dân; kiểm tra, phát hiện, xử phạt tiền 19 trường hợp xây dựng công trình trong phạm vi hành lang bảo vệ luồng không đúng quy định và 01 trường hợp dựng lều quán làm hạn chế tầm nhìn của người điều khiển phương tiện, nộp ngân sách Nhà nước 102.650.000đ. Ngoài ra, lực lượng công an tỉnh đã phối hợp với các lực lượng Thanh tra Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn, Đoàn biên phòng của khẩu Sa Kỳ, Trạm kiểm soát Biên phòng Tịnh Kỳ tổ chức 20 đợt kiểm tra an toàn về người và tàu cá, phát hiện, xử phạt tiền 101 trường hợp, nộp ngân sách Nhà nước 22.350.000 đồng. Phối hợp với các lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra 12 phương tiện tàu hàng, tàu khách hoạt động tuyến Sa Kỳ - Lý Sơn, phát hiện 12 trường hợp vi phạm quy định về văn bằng, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, người lái phương tiện. Cảnh cáo, nhắc nhở 08 trường hợp, xử phạt tiền 04 trường hợp, với tổng số tiền 5.000.000 đồng.

- Điều tra, giải quyết tai nạn, sự cố giao thông đường thủy nội địa; xử lý “điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn” giao thông đường thủy nội địa; tổ chức tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ giao thông đường thủy nội địa: Trong những năm qua, trên địa bàn tỉnh không xảy ra TNGT đường thủy, không có “điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn” giao thông đường thủy nội địa.

2. Hạn chế, bất cập

Công tác tuyên truyền pháp luật về TTATGT đường thủy nội địa đã được chỉ đạo mạnh mẽ đến các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể nhưng việc thực hiện còn thiếu đồng bộ, hiệu quả chưa cao.

3. Nguyên nhân

Phương tiện, thiết bị kỹ thuật-nghiệp vụ, kinh phí bố trí trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa chưa đáp ứng được yêu cầu.

4. Kiến nghị

Đề nghị Trung ương xem xét hỗ trợ kinh phí cho các địa phương đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, trang thiết bị phục công tác kiểm tra, tuyên truyền về bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa.

D. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn hàng không dân dụng (từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/12/2023): Trên địa bàn tỉnh không có cảng hàng không dân dụng nên nội dung này không thuộc trách nhiệm báo cáo.

E. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn hàng hải (từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/12/2023)

1. Ưu điểm

1.1. Kết quả bảo đảm an toàn hàng hải

Trong giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2023, công tác bảo đảm an toàn hàng hải ở khu vực cảng biển Quảng Ngãi luôn được UBND tỉnh chú trọng, chỉ đạo thực hiện đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 28/8/2017 về Quy chế phối hợp thực hiện trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông trong hoạt động vận tải đường thủy nội địa trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo Sa Kỳ - Lý Sơn, tuyến đường thủy nội địa Đảo Lớn - Đảo Bé và ngược lại thuộc tỉnh Quảng Ngãi; Cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi đã kiểm soát chặt chẽ tàu thuyền vào, rời cảng biển Quảng Ngãi đảm bảo an toàn, không để xảy ra tai nạn, sự cố hàng hải liên quan đến yếu tố trật tự, an toàn giao thông hàng hải. Kết quả đạt được đã góp phần tạo sự thuận lợi cho việc lưu thông hàng hóa, hành khách qua cảng biển, tăng thu ngân sách cho nhà nước và đóng góp cho sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương, kết quả cụ thể như sau:

Năm	Khu vực Dung Quất		Tuyến Sa Kỳ - Lý Sơn		
	Lượt tàu	Hàng hóa (tấn)	Lượt tàu	Hàng hoá (tấn)	Hành khách
2018	4.410	20.971.593,00	8.166	34.834,00	516.434
2019	7.106	25.747.564,55	8.759	45.275,00	575.807
2020	7.270	34.059.807,08	4.815	41.280,00	275.386
2021	8.554	44.232.180,04	2.965	59.186,00	148.301
2022	8.629	40.375.570,97	4.357	66.499,00	318.459
Đến tháng 11/2023	7.959	35.383.797,00	4.967	58.530,00	336.706
Tổng	43.928	200.770.512,64	34.029	305.604,00	2.171.093

1.2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn hàng hải

Thông qua việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hàng hải ở khu vực được giao quản lý, Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh, Cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi đã thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn hàng hải cho đối tượng quản lý thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành,

công tác kiểm tra thường xuyên việc chấp hành qui định pháp luật hàng hải đối với tàu thuyền đến hoạt động tại cảng biển.

Hàng năm, các cơ quan chức năng của tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, UBND thành phố Quảng Ngãi và huyện Lý Sơn đã phối hợp với Cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi tổ chức các đợt tuyên truyền, phổ biến pháp luật hàng hải cho các tàu thuyền thường xuyên hoạt động trên tuyến luồng hàng hải Sa Kỳ. Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn hàng hải đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật hàng hải của đối tượng quản lý, giúp giảm thiểu tai nạn hàng hải cho tàu thuyền khi tham gia giao thông hàng hải. Nhờ vậy, Từ năm 2018 đến năm 2023, không để xảy ra trường hợp tai nạn hàng hải nào ở khu vực vùng nước cảng biển tỉnh Quảng Ngãi, có liên quan đến trật tự, an toàn giao thông hàng hải.

1.3. Quản lý nhà nước về bảo đảm an toàn hàng hải, công tác bảo vệ công trình hàng hải tại địa phương.

- Các tuyến luồng hàng hải trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đều được lắp đặt phao báo hiệu hàng hải; định kỳ duy tu, bảo dưỡng và thông báo hàng hải theo quy định của pháp luật. Việc điều phối hoạt động hàng hải của tàu thuyền khi di chuyển trên luồng và vào, rời cảng do Cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi thực hiện.

- Các công trình hàng hải ở khu vực như: bến cảng; luồng hàng hải; đèn biển; cơ sở sửa chữa, đóng mới tàu biển; đê chắn sóng đều được đơn vị quản lý xây dựng Phương án bảo vệ công trình hàng hải theo quy định pháp luật, làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các biện pháp bảo vệ công trình hàng hải.

1.4. Công tác tổ chức xử lý tài sản chìm đắm thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Từ năm 2018 đến năm 2023, trên địa bàn tỉnh xảy ra 01 trường hợp tàu biển Hoàng Gia 46 (*trọng tải 3.090 tấn*) bị tai nạn hàng hải, trong lúc chở 2.715 tấn gạo hành trình ngang qua vùng biển Quảng Ngãi và mắc cạn tại vùng biển Sa Huỳnh. Sau khi tàu mắc cạn, do tác động của sóng lớn ở khu vực, thân tàu đã bị gãy, hư hỏng nghiêm trọng không thể khắc phục, UBND tỉnh đã khẩn trương phê duyệt phương án trục vớt, xử lý đối với tài sản tàu Hoàng Gia 46; giao nhiệm vụ cho các sở, ngành, đơn vị liên quan phối hợp với Cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi hướng dẫn chủ tàu lập phương án trục vớt, xử lý xác tàu, trình UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt theo quy định. Việc trục vớt, xử lý xác tàu được chủ tàu phối hợp với đơn vị trục vớt thực hiện từ giữa tháng 09/2023. Đến nay, phần lớn xác tàu đã được trục vớt, thanh thải; tuy nhiên do thời tiết biển ở khu vực diễn biến phức tạp vào dịp cuối năm, nên việc trục vớt, xử lý xác tàu đã bị gián đoạn, kéo dài, chờ thời tiết biển thuận lợi để tiếp tục triển khai.

1.5. Phối hợp quản lý về an toàn hàng hải trong việc khai thác cảng biển và luồng, tuyến hàng hải theo quy định của pháp luật.

- Trên cơ sở Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 28/8/2017 về Quy chế phối hợp thực hiện trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông trong hoạt động vận tải đường thủy nội địa trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo Sa Kỳ - Lý Sơn, tuyến đường thủy nội địa Đảo Lớn - Đảo

Bé và ngược lại thuộc tỉnh Quảng Ngãi và các quy định của pháp luật về đảm bảo TTATGT hàng hải, UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh, chính quyền địa phương phối hợp với Cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi thực hiện quản lý, khai thác, đảm bảo an toàn hàng hải, an toàn công trình hàng hải trong phạm vi luồng, tuyến, vùng nước trước cảng.

- Các bến cảng biển trên địa bàn tỉnh được Cục Hàng hải Việt Nam thực hiện công bố đưa bến cảng vào khai thác sử dụng và các doanh nghiệp, đơn vị khai thác cảng biển đã được cấp Giấy phép đủ điều kiện khai thác cảng biển theo quy định; các tuyến luồng hàng hải cho tàu thuyền vào, rời cảng biển Quảng Ngãi gồm có: tuyến luồng hàng hải do nhà nước đầu tư, xây dựng và giao cho Công ty Bảo đảm An toàn hàng hải Trung bộ - trực thuộc Tổng Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc - chịu trách nhiệm duy tu, bảo dưỡng, hàng năm ra Thông báo hàng hải theo quy định; tuyến luồng nhánh do doanh nghiệp khai thác cảng biển đầu tư xây dựng, chịu trách nhiệm duy tu, bảo dưỡng, đảm bảo duy trì thông số của tuyến luồng để đón tàu có trọng tải và mớn nước theo thiết kế vào, rời cảng, định kỳ thực hiện việc khảo sát và ra Thông báo hàng hải theo quy định; Các bến cảng đều được doanh nghiệp cảng lên kế hoạch cụ thể³⁰ về thời gian cập, rời bến, vị trí cầu bến tiếp nhận, hàng hóa và trọng tải của tàu thuyền, tàu lai hỗ trợ; đồng thời tổ chức Hoa tiêu hàng hải sẽ lập kế hoạch bố trí hoa tiêu dẫn tàu.

1.6. Kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp vận tải biển, cảng biển và doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ hàng hải

Từ năm 2018 đến 2023, Cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi đã thực hiện 22 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo kế hoạch đối với các đơn vị cảng biển, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ hàng hải, đơn vị liên quan đến bảo đảm an toàn hàng hải ở khu vực Quảng Ngãi; thực hiện 983 cuộc kiểm tra thường xuyên đối với doanh nghiệp cảng biển và tàu thuyền đến hoạt động tại khu vực. Nhờ vậy, đã kịp thời xử lý, hướng dẫn các doanh nghiệp khắc phục các khiếm khuyết, tồn tại và theo dõi, giám sát quá trình khắc phục của doanh nghiệp.

1.7. Xử lý vi phạm trong lĩnh vực an toàn hàng hải; phối hợp điều tra, giải quyết tai nạn, sự cố hàng hải; tổ chức cứu hộ hàng hải, cứu nạn trên biển:

- Thông qua công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động hàng hải, Cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi đã phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành hoặc kiến nghị cấp thẩm quyền ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhiều trường liên quan đến tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật hàng hải. Kết quả trong giai đoạn 2018-2023, đã kiểm tra, xử phạt 217 vụ, với số tiền là 2.857 triệu đồng³¹.

- Cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi đã phối hợp với các lực lượng chức năng của tỉnh Quảng Ngãi thực hiện điều tra 04 vụ tai nạn hàng hải, 02 vụ tai nạn lao

³⁰ Các kế hoạch này đều được Cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi phê duyệt để thống nhất phối hợp trong việc quản lý an toàn khai thác cảng biển, sử dụng an toàn tuyến luồng hàng hải vào, rời cảng biển.

³¹ Cụ thể: Năm 2018: Xử phạt 43 vụ, với số tiền là 452,5 triệu đồng; Năm 2019: Xử phạt 55 vụ, với số tiền là 722,5 triệu đồng; Năm 2020: Xử phạt 27 vụ, với số tiền là 288 triệu đồng; Năm 2021: Xử phạt 42 vụ, với số tiền là 481 triệu đồng; Năm 2022: Xử phạt 34 vụ, với số tiền là 602 triệu đồng; Năm 2023: Xử phạt 16 vụ, với số tiền là 312 triệu đồng.

động hàng hải và xử lý các sự cố hàng hải (*liên quan đến sự cố tàu thuyền bị trôi dạt, mắc cạn do ảnh hưởng của bão và áp thấp nhiệt đới đối với khu vực*).

- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Đội biên phòng tỉnh, Cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi đã phối hợp với Trung tâm Phối hợp tìm kiếm cứu nạn hàng hải khu vực II, lực lượng Vùng 2 Cảnh sát biển để tổ chức cứu hộ, cứu nạn các trường hợp tai nạn hàng hải xảy ra trên vùng biển tỉnh Quảng Ngãi.

1.8. Phối hợp các bộ, ngành, địa phương; thực hiện điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; hợp tác quốc tế về bảo đảm an toàn hàng hải:

Trong quá trình thực hiện công tác quản lý, bảo đảm an toàn hàng hải, UBND tỉnh Quảng Ngãi luôn chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh phối hợp với Cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi thực hiện đầy đủ quy định pháp luật hàng hải, các quy định pháp luật khác có liên quan và tuân thủ đầy đủ các điều ước quốc tế hàng hải mà Việt Nam là thành viên, hợp tác quốc tế về bảo đảm an toàn hàng hải.

2. Hạn chế, bất cập:

Theo quy định tại Nghị định số 43/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải thì cơ quan quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng thuộc Bộ Giao thông vận tải và Cục Hàng hải Việt Nam; tuy nhiên trong thực tế có một số công trình hàng hải do địa phương đầu tư để quản lý, khai thác nhưng chưa có quy định cụ thể về cơ chế quản lý, khai thác; dẫn đến công trình đầu tư hoàn thành nhiều năm nhưng vẫn chưa có cơ chế quản lý tài sản; làm cơ sở để bố trí vốn thực hiện công tác bảo trì, vận hành.

3. Kiến nghị: Đề nghị Chính phủ phân cấp cho địa phương thực hiện công tác quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải đối với các dự án, công trình do ngân sách địa phương thực hiện 1 phần hoặc toàn phần.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm tổng quát về bảo đảm TTATGT

Từ năm 2009 đến nay, tỉnh Quảng Ngãi đã quan tâm đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nhất là hạ tầng giao thông và hạ tầng Khu Kinh tế Dung Quất và các khu công nghiệp tỉnh; đặc biệt là việc đầu tư, nâng cấp mạng lưới giao thông đường bộ có vai trò kết nối vùng, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Nhờ đó, tình hình chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh được ổn định; quốc phòng an ninh được giữ vững; kết cấu hạ tầng giao thông từng bước được hoàn thiện. Cùng với sự phát triển kinh tế xã hội, các phương tiện tập trung vận chuyển trang thiết bị, vật liệu, hàng hóa phục vụ thi công các công trình tăng đột biến; nhiều khu công nghiệp, khu kinh tế vận hành và mở rộng vận hành, sản xuất³² thu hút một lượng lớn công nhân lao động trong tỉnh cũng như từ các địa phương khác về làm việc, làm tăng đáng kể phương tiện tham gia giao thông, vượt khả năng khai thác của kết cấu hạ tầng giao thông. Mặt khác, ý thức chấp hành các

³² Khu Kinh tế Dung Quất là nơi tập trung nhiều nhà máy, xí nghiệp lớn như: Nhà máy lọc dầu Dung Quất-BSR, Nhà máy đóng tàu Dung Quất, Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất... đang trong giai đoạn sản xuất vận hành và mở rộng; Khu Công nghiệp - Đô thị và Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi cũng đang triển khai kế hoạch mở rộng...

quy định của pháp luật về TTATGT của một bộ phận người tham gia giao thông chưa cao dẫn đến tiềm ẩn nhiều nguy cơ, rủi ro gây mất an toàn giao thông.

2. Một số tồn tại, hạn chế chủ yếu

- Công tác tuyên truyền mặt dù có nhiều đổi mới nhưng vẫn chưa đồng bộ; nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT chưa được đưa vào sinh hoạt định kỳ của các chi, đảng bộ, hội, đoàn thể một cách thường xuyên; một số cấp ủy, chính quyền chưa đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác bảo đảm TTATGT, chưa đặt mục tiêu kiểm chế, giảm TNGT là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt và được xác định trong chương trình công tác hằng năm của địa phương mình.

- Công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý các hành vi vi phạm TTATGT tuy đã được tăng cường nhưng vẫn chưa xử lý triệt để các hành vi vi phạm giao thông; TNGT tuy có giảm nhưng tình hình TTATGT vẫn diễn biến phức tạp, việc giảm TNGT chưa thật sự bền vững, số người chết vẫn ở mức cao.

- Cơ sở hạ tầng giao thông mặt dù được quan tâm đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, nhất là vùng nông thôn; việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong công tác bảo đảm TTATGT còn chậm so với sự phát triển kinh tế, xã hội.

- Hiện nay, xe mô tô sử dụng động cơ điện ngày càng phổ biến; tuy nhiên, Nghị định số 100/2019/NĐ-CP và một số văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan chưa có quy định về công suất của động cơ điện (bao nhiêu KW), có vận tốc thiết kế bao nhiêu để xác định người điều khiển phải có Giấy phép lái xe phù hợp với từng loại xe điện.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Tỷ lệ phương tiện cơ giới gia tăng nhanh chóng, nhất là xe ô tô cá nhân, xe mô tô, xe gắn máy; hình thức vận tải hành khách công cộng chưa đủ để đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân.

- Cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng được nhu cầu lưu thông thực tế của phương tiện tham gia giao thông và người tham gia giao thông

- Tốc độ đô thị hóa nhanh trong khi cơ sở hạ tầng giao thông còn thiếu, chưa hoàn thiện và chưa đáp ứng kịp.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Hệ thống pháp luật về giao thông vận tải còn nhiều bất cập, chưa phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và thực tế phát sinh; chưa có tính định hướng lâu dài, thường xuyên thay đổi dẫn đến khó khăn cho người thực thi pháp luật.

- Công tác nắm và dự báo tình hình để đề xuất giải pháp đột phá, phù hợp với tình hình, đặc điểm TTATGT trên địa bàn còn chưa kịp thời; việc ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác bảo đảm TTATGT còn hạn chế.

- Ý thức chấp hành của một bộ phận người tham gia giao thông còn hạn chế; ý thức, đạo đức nghề nghiệp của một bộ phận lái xe chưa tốt, chưa chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về TTATGT, còn mang tính đối phó với lực lượng chức năng.

- Việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của một số lực lượng chức năng còn chưa nghiêm túc, chưa thay đổi tư duy trong cách làm việc; trình độ, năng lực của một số cán bộ còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

4. Bài học kinh nghiệm

4.1. Cần xác định rõ công tác bảo đảm TTATGT là một nội dung quan trọng của công tác bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, là nhiệm vụ của toàn xã hội, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trước hết là của các cơ quan quản lý nhà nước và của người tham gia giao thông. Công tác bảo đảm TTATGT đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông là nhiệm vụ chính trị quan trọng trong việc phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

4.2. Phải phát huy được sức mạnh của cả hệ thống chính trị, của toàn dân trong tham gia công tác bảo đảm TTATGT và khắc phục ùn tắc giao thông; đồng thời, tích cực vận động, khuyến khích người dân cung cấp thông tin, tài liệu phản ánh về tình hình TTATGT, vi phạm về giao thông cho lực lượng chức năng để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

4.3. Ban ATGT các cấp từ tỉnh đến cơ sở và các đơn vị quản lý nhà nước về công tác bảo đảm TTATGT cần tăng cường trách nhiệm hơn nữa trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm TTATGT.

4.4. Cấp ngành, các cấp, địa phương và các tổ chức chính trị-xã hội, đặc biệt là Công an các đơn vị, địa phương phải xác định giữ vai trò nòng cốt, xung kích trong công tác bảo đảm TTATGT; chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về TTATGT, biên tập nội dung tuyên truyền phải gần gũi, thiết thực, phù hợp và liên quan mật thiết với thực tế của từng đối tượng tuyên truyền. Xác định rõ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT là nhiệm vụ then chốt, thường xuyên, lâu dài để nâng cao nhận thức của người tham gia giao thông, góp phần kiềm chế TNGT. Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền pháp luật về TTATGT, lồng ghép việc tuyên truyền TTATGT với phong trào thi đua khác. Chủ động phối hợp với các cơ quan, ban ngành trong công tác tuyên truyền pháp luật về TTATGT và tận dụng tối đa hiệu quả của các nền tảng mạng xã hội để nâng cao hiệu quả tuyên truyền.

4.5. Công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về TTATGT cần được thực hiện thường xuyên, liên tục, khép kín địa bàn; thường xuyên thay đổi thời gian, phương thức hoạt động, không để cho các đối tượng vi phạm biết, né tránh sự kiểm tra của lực lượng chức năng. Xem đây là biện pháp hữu hiệu, là chế tài nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa các hành vi vi phạm về TTATGT.

Phần III. GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

I. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về hoàn thiện pháp luật: Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để kịp thời ứng dụng và phát triển các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp vào lĩnh vực bảo đảm TTATGT. Đồng thời, gán trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước một cách rõ ràng, cụ thể, góp phần tạo cơ sở pháp lý đầy đủ hơn để thúc đẩy, nâng tầm đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Trong đó, chú trọng việc ban hành Luật TTATGT đường bộ nhằm mục tiêu

xây dựng thói quen, ý thức tự giác và hình thành văn hóa giao thông hiện đại, đề cao bảo vệ tính mạng, tài sản, quyền con người khi tham gia giao thông; ban hành Luật Đường bộ để phát triển hạ tầng giao thông, quản lý vận tải, thích ứng với sự thay đổi, phát triển nhanh của nền kinh tế - xã hội, khoa học - kỹ thuật, hướng tới phát triển hệ thống hạ tầng giao thông - vận tải hiện đại, đồng bộ và chất lượng.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị-xã hội của tỉnh chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả đối với công tác bảo đảm TTATGT và khắc phục ùn tắc giao thông. Phần đầu giảm số vụ về tai nạn giao thông; giảm từ 05 đến 10% số người chết và số người bị thương so với năm trước; hạn chế tai nạn giao thông rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng và tai nạn giao thông liên quan đến xe ô tô kinh doanh vận tải. 100% “điểm đen”, “điểm tiềm ẩn” tai nạn giao thông được phát hiện, kiến nghị, khắc phục kịp thời.

2.2. Tiếp tục đẩy mạnh và đa dạng hóa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT; duy trì việc đưa nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT vào sinh hoạt định kỳ của các cơ sở đảng, chi đoàn, hội phụ nữ, xem đây là tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, đơn vị, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hội viên hàng năm. Tiếp tục chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng các chuyên mục, chương trình, nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT trên chuyên mục “An ninh Quảng Ngãi” và dành thời lượng chương trình để phát sóng, đưa tin các thông điệp về an toàn giao thông và văn hoá giao thông.

2.3. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về TTATGT, việc xử lý phải có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các chuyên đề vi phạm nổi và các hành vi là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến TNGT.

2.4. Thường xuyên phối hợp với các ngành chức năng tăng cường công tác quản lý nhà nước về TTATGT, quản lý hoạt động vận tải trên các tuyến giao thông; đồng thời, chủ động chia sẻ, kết nối, đồng bộ dữ liệu giữa ngành Công an, Y tế, Giao thông vận tải với các ngành chức năng liên quan để phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực giao thông.

2.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác bảo đảm TTATGT theo hướng theo dõi, giám sát và xử lý vi phạm về giao thông qua các hệ thống camera, thiết bị định vị, tự động phát hiện các hành vi vi phạm...

2.6. Tăng cường các biện pháp thanh tra, kiểm tra, giám sát và có biện pháp phòng ngừa các sai phạm, tiêu cực đối với lực lượng làm nhiệm vụ bảo đảm TTATGT, nhất là lực lượng tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về TTATGT.

2.7. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông, nhất là hạ tầng giao thông đường bộ, đô thị, xây dựng đô thị thông minh; khuyến khích người dân sử dụng phương tiện công cộng để tham gia giao thông.

3. Về cơ sở vật chất và đảm bảo nguồn lực thực hiện

3.1. Thường xuyên rà soát, trang bị các phương tiện, thiết bị, kỹ thuật nghiệp vụ hiện đại cho các lực lượng chức năng để nâng cao hiệu quả công tác (*cân tải trọng, máy đo nồng độ cồn, test ma túy...*).

3.2. Hằng năm, bố trí kinh phí để đảm bảo cho các lực lượng chức năng thực hiện hiệu quả các mặt công tác trên lĩnh vực TTATGT; đồng thời, đủ nguồn vốn để kịp thời duy tu, sửa chữa, khắc phục các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT, các vị trí bất cập về tổ chức giao thông.

3.3. Nâng cao năng lực, hiệu quả và trách nhiệm của các lực lượng thực hiện nhiệm vụ bảo đảm TTATGT, đảm bảo các tiêu chuẩn, đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới. Cụ thể hóa các quy định về hình thức xử lý kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên vi phạm các quy định của pháp luật về TTATGT; quy định về trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác bảo đảm TTATGT theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công.

III. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Chính phủ

Chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ ban hành trên lĩnh vực TTATGT để bảo đảm phù hợp với các luật hiện hành như: Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Xử lý vi phạm hành chính... và thống nhất trong quá trình thực hiện và áp dụng Luật, văn bản quy phạm pháp luật.

2. Đối với Bộ Công an

- Chủ động tham mưu hoàn thiện văn bản hướng dẫn thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính theo hướng rút gọn các thủ tục xử phạt hành chính; phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn thực hiện thống nhất một số vấn đề còn chồng chéo giữa Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, Nghị định số 123/2021/NĐ-CP và Nghị định số 118/2021/NĐ-CP trong việc áp dụng quy định tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe đối với các trường hợp Giấy phép lái xe còn thời hạn ít hơn thời hạn tước.

- Tiếp tục hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về TNGT, cơ sở dữ liệu xử phạt vi phạm hành chính về TTATGT và các dữ liệu khác về TTATGT theo chức năng nhiệm vụ của ngành Công an, kết nối đồng bộ dữ liệu giữa ngành Công an với các ngành Giao thông vận tải, Y tế, Tài chính và Tư pháp... để phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực TTATGT.

3. Đối với Bộ Giao thông vận tải

- Tiếp tục kiến nghị với Chính phủ, các bộ ngành Trung ương quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ, huy động nguồn lực của Trung ương bố trí cho tỉnh Quảng Ngãi để đầu tư phát triển hạ tầng giao thông theo Quy hoạch Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023*), nhất là các công trình, dự án trên các tuyến giao thông huyết mạch, các trục giao thông hướng tâm, công trình cấp bách, có khả năng điều tiết lưu lượng tham gia giao thông, chống ùn tắc giao thông và giảm TNGT, kết nối phân luồng giao thông giữa các khu vực nông thôn, thành thị và các vùng miền nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trong khu vực.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý nhà nước trong lĩnh vực giao thông vận tải và bảo đảm TTATGT thuộc trách nhiệm của Bộ theo hướng xác định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước từng cấp, ngành, trách nhiệm người đứng đầu.

- Chỉ đạo Cục Đường bộ Việt Nam bố trí kinh phí cho hoạt động thanh tra trên các tuyến quốc lộ ủy quyền quản lý; sớm có giải pháp cho phép triển khai hoạt động Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động (*Trạm KTTTXLD*) tại các Trạm thu phí đường bộ trên tuyến Quốc lộ 1 để xử lý kịp thời hành vi chở quá tải trên tuyến Quốc lộ 1 nhằm bảo vệ công trình giao thông và bảo đảm TTATGT.

- Kiến nghị Bộ Nội vụ sớm ban hành quy định về cơ cấu, tổ chức, biên chế hoạt động của các Trạm KTTTXLD để địa phương có cơ sở kiện toàn tổ chức, bộ máy, xây dựng Đề án vị trí việc làm, đảm bảo các quyền lợi về chế độ chính sách cho nhân viên của Trạm KTTTXLD.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Sở Giao thông vận tải kính báo cáo Đoàn Giám sát Đoàn Đại biểu Quốc hội theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLVT_(Sang).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phong

Phụ lục 1
DANH MỤC MỘT SỐ VĂN BẢN LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO
CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SGTVT ngày ... /4/2024 của Sở GTVT)

- Công văn số 1201/UBND-CNXD ngày 12/5/2009 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông.
- Công văn số 3080/UBND-CNXD ngày 20/10/2010 của UBND tỉnh về việc thực hiện các giải pháp cần thiết nhằm lập lại trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt.
- Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 06/9/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung “ Quy hoạch phát triển mạng lưới vận tải khách công cộng bằng xe buýt giai đoạn 2008-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”.
- Quyết định số 1877/QĐ-UBND ngày 08/12/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 24/8/2011 của Chính phủ về tăng cường thực hiện các giải pháp trọng tâm bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
- Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 10/6/2013 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 30, Chương trình hành động số 36 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
- Quyết định số 1416/QĐ-UBND ngày 30/9/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
- Quyết định số 2428/QĐ-UBND ngày 29/9/2014 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện một số giải pháp tăng cường công tác bảo đảm TTATGT năm 2014 - 2015 theo Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 29/4/2014 của HĐND tỉnh.
- Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 13/5/2015 của UBND tỉnh về tổ chức triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.
- Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 06/5/2016 của UBND tỉnh về nâng cao trách nhiệm thực hiện có hiệu quả các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.
- Kế hoạch số 1384/KH-UBND ngày 29/3/2016 của UBND tỉnh về thực hiện các giải pháp tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông, giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
- Quyết định số 776/QĐ-UBND ngày 06/6/2019 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án kiểm soát chất lượng dịch vụ vận tải và bảo đảm an toàn giao thông

cho khách du lịch, Đề án “Các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trong tình hình mới” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

- Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về thực hiện các giải pháp bảo đảm TTATGT giai đoạn 2021-2025.

- Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 03/6/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 10/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đảm bảo trật tự hành lang an toàn giao thông và xử lý dứt điểm lối đi tự mở qua đường sắt.

- Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 26/4/2022 thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 05/4/2022 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo tăng cường công tác đảm bảo TTATGT trên địa bàn tỉnh.

- Chương trình hành động số 35-CTr/TU ngày 21/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác bảo đảm TTATGT trong tình hình mới.

- Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 23/8/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 35-CTr/TU ngày 21/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 28/4/2023 của UBND tỉnh về quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm TTATGT đường bộ trong tình hình mới.

- Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 09/10/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 149/NQ-CP ngày 21/9/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư.

Phụ lục 2
DANH MỤC MỘT SỐ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
ĐO ĐỊA PHƯƠNG BAN HÀNH

(Kèm theo Báo cáo số .../BC-SGTVT ngày .../4/2024 của Sở GTVT)

- Quyết định số 16/2009/QĐ-UBND ngày 23/3/2009 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý hoạt động xe máy kéo, rơ moóc, xe cơ giới ba bánh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Quyết định số 65/2009/QĐ-UBND ngày 31/12/2009 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để hoạt động vận chuyển hàng hóa, hành khách trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi *(được thay thế bằng Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 của UBND tỉnh)*.

- Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 22/02/2011 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về quản lý, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi *(được thay thế bằng Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 14/4/2015, Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 18/02/2016, Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 của UBND tỉnh)*.

- Quyết định Số 50/2013/QĐ-UBND ngày 08/11/2013 của UBND tỉnh ban hành quy định về trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND ngày 10/5/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định các tuyến đường cấm dừng, cấm đỗ xe ô tô, cấm ô tô đi lại, nơi đỗ xe ô tô con, xe taxi, phân luồng giao thông, lắp đặt, quản lý hệ thống báo hiệu đường bộ và cấp giấy phép đối với các trường hợp đặc biệt trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi *(được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của UBND tỉnh)*. Hiện nay được thay thế bằng Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND ngày 19/7/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định tổ chức giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi *(được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh)*.

- Nghị quyết Số 09/2014/NQ-HĐND ngày 29/4/2014 của HĐND tỉnh ban hành một số giải pháp tăng cường bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 66/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh Quy định trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác, bảo trì, tổ chức giao thông đường giao thông nông thôn và phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác, bảo trì các công trình đặc biệt trên đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Quyết định số 44/2015/QĐ-UBND ngày 27/8/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tổ chức quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách trong các khu du lịch và bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi *(được sửa*

đổi, bổ sung tại Quyết định số 03a/2018/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 và Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh).

- Quyết định số 61/2016/QĐ-UBND ngày 05/12/2016 của UBND tỉnh ban hành quy định một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ lãi suất vay vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, phương tiện vận tải và hỗ trợ giá vé vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 43/2023/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh*).

- Quyết định Số 05/2017/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Quyết định Số 52/2017/QĐ-UBND ngày 28/8/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông trong hoạt động vận tải đường thủy nội địa trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo Sa Kỳ - Lý Sơn, tuyến đường thủy nội địa Đảo Lớn - Đảo Bé và ngược lại thuộc tỉnh Quảng Ngãi.

- Quyết định Số 06/2018/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định về phạm vi, tuyến đường, thời gian hoạt động của xe chở người bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Quyết định Số 58/2021/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định về đào tạo, sát hạch để cấp giấy phép lái xe mô tô hai bánh hạng A1 cho đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Quyết định Số 07/2023/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.